

**NGHI THỨC**

**VĂN KHẤN**

**TẠI GIA**

# Mục lục

<b>Bài 1: Văn khấn xin giải bát hương</b>	<b>- Trang 3</b>
<b>Bài 2: Văn khấn an vị bát hương Phật</b>	<b>- Trang 4</b>
<b>Bài 3: Văn khấn xin hạ bát hương Phật</b>	<b>- Trang 5</b>
<b>Bài 4: Văn khấn an vị bát hương tiền chủ tại bản trạch</b>	<b>-Trang 6</b>
<b>Bài 5: Văn khấn an vị tượng Phật</b>	<b>- Trang 7</b>
<b>Bài 6: Văn khấn an vị tượng Phật</b>	<b>- Trang 8</b>
<b>Bài 7: Chú phần mộ nơi an táng vãng sinh tịnh độ</b>	<b>- Trang 9</b>
<b>Bài 8: Văn khấn Hán Nôm</b>	<b>- Trang 10</b>
<b>Bài 9: Văn khấn cúng ngày rằm, mừng một</b>	<b>- Trang 14</b>
<b>Bài 10: Văn khấn</b>	<b>- Trang 15</b>
<b>Bài 11: Văn cúng Phật ngày Rằm, Mừng một</b>	<b>- Trang 16</b>
<b>Bài 12: Văn cúng Phật ngày Rằm, Mừng một</b>	<b>- Trang 17</b>
<b>Bài 13: Văn khấn cúng cơm</b>	<b>- Trang 18</b>
<b>Bài 14: Văn khấn</b>	<b>- Trang 19</b>
<b>Bài 15: Văn khấn Lễ Động thổ</b>	<b>- Trang 20</b>
<b>Bài 16: Văn khấn Lễ Nhập Trạch</b>	<b>- Trang 21</b>
<b>Bài 17: Văn khấn vị tiền chủ tại bản trạch</b>	<b>- Trang 22</b>
<b>Bài 18: Văn khấn an vị cây hương</b>	<b>- Trang 23</b>
<b>Bài 19: Văn khấn ngoài cây hương</b>	<b>- Trang 24</b>
<b>Bài 20: Văn khấn cầu an ngày hai mươi ba tháng chạp</b>	<b>- Trang 25</b>
<b>Bài 21: Văn Khấn Giao Thừa và chọn ngày, tuổi, giờ tốt...</b>	<b>- Trang 26</b>
<b>Bài 22:</b>	<b>- Trang 37</b>
<b>Bài 23: Bài khấn nguyện mỗi ngày</b>	<b>- Trang 41</b>
<b>Bài 24:</b>	<b>- Trang 45</b>
<b>Bài 25: Chú Trường Thọ Diệt Tội và Thần Chú Bảo Hộ Các Em Bé</b>	<b>- Trang 45</b>
<b>Bài 26:</b>	<b>- Trang 46</b>
<b>Bài 27:</b>	<b>Trang 49</b>
<b>Bài 28:</b>	<b>- Trang 50</b>
<b>Bài 29: Nghi Thức Lễ Xá Lợi</b>	<b>- Trang 51</b>
<b>Bài 30: Kinh Bách Thiên Ấn Thần Chú (cất trong bảo tháp)</b>	<b>- Trang 51</b>
<b>Bài 31: Phẩm Nhập Bất Khả Tư Nghì Giải Thoát Cảnh Giới của Phổ Hiền Hạnh Nguyên"-</b>	<b>Trang 55</b>
<b>Bài 32:</b>	<b>- Trang 56</b>
<b>Bài 33: PHẬT THUYẾT KINH ĐẠI CÁT TƯỜNG ĐÀ LA NI</b>	<b>- Trang 57</b>
<b>Bài 34: Nghi Thức Lễ Phóng sinh</b>	<b>- Trang 59</b>

# VĂN KHẤN XIN GIẢI BÁT HƯƠNG

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lần )**

- **Kính lạy vua cha ngọc hoàng thượng đế. ( 1 lễ**
- **Kính lạy tứ phủ vạn linh công đồng thánh mẫu.( 1 lễ )**
- **Kính lạy chư thần bản mệnh. ( 1 lễ )**
- **Kính lạy hoàng thiên hậu thổ chư vị tôn thần. ( 1 lễ )**
- **Kính lạy chư vị thần linh ngự tại bản sớ này. ( 1 lễ )**
- **Kính lạy chư vị nội ngoại gia tiên cao tăng tổ khảo cao tăng tổ tỷ bá thúc  
huynh đệ cô di tỷ muội á thân  
liệt thích đẳng chư hương linh. ( 1 lễ )**

Hôm nay được ngày lành tháng tốt, gia đình tín chủ chúng con xin phép chư vị công đồng thánh mẫu cùng thần linh ngự tại bản sớ này, cho phép con xin được giải bát hương trên ban thờ xuống và dâng bát hương Phật lên để gia đình tín chủ chúng con được nhất tâm thờ Phật. Kính xin chư vị công đồng thánh mẫu cùng thần linh ngự tại bản sớ này từ bi lai lâm chứng giám. Chúng con kẻ phàm mắt thịt không thấu được lẽ thiên địa có điều gì sai sót kính xin đại xá.

- *Án thiên giải, Địa giải, Nguyệt giải, Nhật giải, Thời giải, Nhất thiết giai tự giải. ( 3 lần )*  
**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**  
*(Khấn xin phép xong Hạ bát hương cũ xuống và lau bàn thờ sạch sẽ dâng bát hương mới và mâm cơm lễ vật hoa quả lên trên ban thờ rồi làm lễ an vị Bát Hương )*

# VĂN KHẤN

## AN VI BÁT HƯƠNG PHẬT

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

*( Quy Chắp tay Thỉnh 3 Lần )*

- Cung thỉnh mười phương chư Phật chư Đại Bồ Tát chư Hiền Thánh Tăng Thiên Long Bát Bộ Hộ Pháp Thiện Thần Giáng Ứng Lô nhang quý thần bất đắc xâm nhập. ( 3 Lễ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con tên là .....cư ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập lô nhang tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn tâm thành dâng lên trước án. Kính thỉnh mười phương chư Phật, chư Đại Bồ Tát, chư vị Hiền Thánh Tăng, Thiên Long Bát Bộ Hộ Pháp Thiện Thần, Giáng Linh Ngự Tọa thụ hưởng lễ vật, chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, con cháu hiếu thảo công danh thành đạt. Nay tín chủ chúng con lễ mọn tâm thành thắp nén tâm hương kính xin chứng giám. ( 3 lễ ).

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

# VĂN KHẤN XIN HẠ BÁT HƯƠNG PHẬT

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

Kính lạy mười phương chư Phật chư Đại Bồ Tát chư Hiền Thánh Tăng thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần. ( 1 lễ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....  
gia đình tín chủ chúng con tên là .....cư ngụ tại.....

Gia đình tín chủ chúng con xin phép chư Phật chư Đại Bồ Tát chư Hiền Thánh Tăng, thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần, cho phép con xin được Hạ bát hương cũ và dâng bát hương mới để gia đình tín chủ chúng con thờ phụng được trang nghiêm thanh tịnh. Kính xin chư Phật chư Đại Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần lai lâm chứng giám. Chúng con kẻ phàm mắt thịt không thấu được lẽ u minh có làm điều gì sai sót kính xin đại xá.

- *Án thiên giải, Địa giải, Nguyệt giải, Nhật giải, Thời giải, Nhất thiết giai tự giải. ( 3 lần )*

( *Khấn xin phép xong Hạ bát hương cũ xuống và lau bàn thờ sạch sẽ dâng bát hương mới và mâm cơm lễ vật hoa quả lên trên ban thờ rồi làm lễ an vị Bát Hương* )

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

# VĂN KHẤN AN VI BÁT HƯƠNG

*( Quỳ chấp tay thỉnh 3 lần )*

- Cung thỉnh vị tiền chủ tại bản trạch giáng ứng lô nhang.

    Quý thần bất đắc xâm nhập ( 1 Lễ ).

- *Án thiên chúng, Địa chúng, Nguyệt chúng, Nhật chúng, thời chúng, Nhất thiết giai tợ chúng .( 3 lần )*

- Kính Lạy vị tiền chủ tại bản trạch

Hôm nay được ngày lành tháng tốt, gia đình tín chủ chúng con tên là .....địa chỉ.....xin thành tâm thiết lập Lô nhang tu sửa lễ vật Hương hoa dâng trà quả thực thành tâm dâng lên trước án. Kính thỉnh vị tiền chủ tại bản trạch. Giáng linh ngự tọa thụ hưởng lễ vật Chúng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù trì cho gia nội bình an, nhân khang vật thịnh. Nay tín chủ con lễ mọn tâm thành nén hương chén nước dâng trà quả thực thành tâm hiến cúng.

- Chúng con xin gửi tấm lòng thành kính xin chúng giám ! ( 3 lễ ).

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

# VĂN KHẤN AN VI TƯỢNG PHẬT

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

*( Qùy Chắp tay Thỉnh 3 Lần )*

- Cung thỉnh Nam mô tây phương cực lạc thế giới đại từ, đại bi A Mi Đà Phật lai nhập Thánh Tượng Quý thần bất đắc xâm nhập. ( 3 Lễ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con tên là :.....Tuổi.....

Cư ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập tượng Phật, sắm lễ Hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn tâm thành dâng lên trước án. Kính thỉnh mười phương chư Phật, chư đại bồ tát chư vị hiền thánh tăng, Thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần, Giáng linh ngự tọa thụ hưởng lễ vật, chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, con cháu hiếu thảo công danh thành đạt. Nay tín chủ chúng con lễ mọn tâm thành thắp nén tâm hương kính xin chứng giám. ( 3 lễ ).

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

# VĂN KHẤN AN VỊ TƯỢNG PHẬT

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

*( Quy Chắp tay Thỉnh 3 Lần )*

- Cung thỉnh đức đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A Mi Đà Phật, cập mười phương chư Phật chư đại bồ tát chư hiền thánh tăng thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần, lai nhập thánh tượng quý thần bất đắc xâm nhập cập tốc thiết. ( 3 Lễ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con tên là .....cư ngụ tại.....

Xin thành tâm tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn tâm thành dâng lên trước án Kính thỉnh đức đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A Mi Đà Phật cập mười phương chư Phật, chư đại bồ tát chư vị hiền thánh tăng, thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần, giáng linh ngự tọa, chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, con cháu hiếu thảo công danh thành đạt. Nay tín chủ chúng con lễ mọn tâm thành thấp nén tâm hương kính xin chứng giám.(3 lễ ).

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )



# CHÚ MÔ NƠI AN TÁNG



NAM MÔ THẬP PHƯƠNG THƯỜNG TRỤ PHẬT  
NAM MÔ THẬP PHƯƠNG THƯỜNG TRỤ PHÁP  
NAM MÔ THẬP PHƯƠNG THƯỜNG TRỤ TĂNG  
NAM MÔ BẢN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT.  
NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI  
ĐẠI TỪ ĐẠI BI TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A MI ĐÀ PHẬT.  
NAM MÔ ĐẠI BI QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT.

**NAM MÔ TIẾP DẪN LINH HỒN BỒ TÁT MA HA TÁT.**  
**Nam Mô Pháp Thân Thanh Tịnh Tỳ Lô Giá Na Phật**

## **ĐẠI QUÁN ĐỈNH CHÂN NGÔN**

**Om, A Mô Ga, Vai Rô Ca Na, Ma Ha Mu Ra, Ma Ni, Bát Ma, Gia La, Rát Va Ta Da, Hum.**  
**(108 Lần)**

**Nam Mô Phật- Pháp- Tăng Tam Bảo gia trì, gia hộ chân linh và oán gia trái chủ:  
Mãn báo thân ngày..... an táng tại.....được Vãng Sinh Tịnh Độ.  
Nam Mô sinh Tịnh Độ Bồ Tát Ma Ha Tát.  
Nam Mô đại từ Đại Bi tiếp Dẫn Đạo Sư A Mi Đà Phật.**

### **(Chú giải ý nghĩa:)**

**Thần chú này được viết trong Mền Quang Minh dùng để đắp trên thân người chết.**

**Công năng của mền Tỳ Lô Giá Na Quán Đảnh:**

- 1. Siêu sinh về cõi Phật: Mền Quang minh này dùng để trùm, đắp thi hài (mặt chữ tiếp xúc với da của người chết là tốt nhất). Do oai quang và thần lực của Chân ngôn, người chết được Vãng Sinh về thế giới Cực Lạc. Nếu người bất đắc kỳ tử được đắp mền Tỳ-lô này, vong linh cũng được siêu sinh về Cực Lạc.**
- 2. Trị được các thần trùng (trùng tang liên táng): Đắp mền Tỳ-lô cho người bị chết trùng, vong linh được sinh về cõi Phật, gia đình người quá cố hưởng được sự an lành.**

**Câu chú của Đức Phật Tỳ Lô Giá Na có khả năng giúp khiến các hương linh, súc sinh, ngã quỷ, chúng sinh trong địa ngục để giúp các chúng sinh đó được thoát kiếp và được tái sinh trong các cảnh giới lành.**

**Khi trì tụng thì hành giả phải phát tâm từ bi nhất tâm cầu nguyện cho các chúng sinh đó được thoát khỏi kiếp khổ để được tái sinh trong các cảnh giới lành.**

- 1) Hành giả phải tụng chú ít nhất là 7 lần vào trong thức ăn, nước uống để cúng thí cho các loài súc sinh và ngã quỷ.**
- 2) Hành giả phải tụng chú ít nhất là 7 lần rồi thổi vào cát, đất v.v để rải trên hòm hay mồ mả của người chết.**
- 3) Hành giả phải tụng chú ít nhất là 7 lần rồi thổi vào những chỗ có nước như là ao hồ để giúp đỡ cho loài chúng sinh ở trong nước khi chết rồi được thoát kiếp và tái sinh trong các cảnh giới lành.**

## **CHÚ TỶ LÔ GIÁ NA - PHẬT ĐẠI QUÁN ĐẢNH QUANG CHÂN NGÔN**

**Bất Không Quyển Thần Biến** kinh nói: Nếu các chúng sinh tạo đủ thập ác, ngũ nghịch, tứ trọng, tội số như vi trần, đầy khắp thế giới. Khi thân hoại mạng chung bị đọa vào ác đạo. Dùng Chân ngôn này gia trì vào trong đất cát thật sạch cho đủ 108 biến rồi tán rải trên thi hài của vong nhân hoặc trên mồ mả họ. Vong nhân kia nếu ở địa ngục, ngạ quỷ, A Tu La, súc sinh ... Nhờ oai lực gia trì của Chân ngôn, nhờ sức thần thông của chú lực, lúc bấy giờ liền được ánh hào quang của chư Phật rọi vào thân và trừ được các quả báo, xả thân khổ sở, Vãng Sinh về nước Cực Lạc Tây Phương Liên hoa hóa sinh, thẳng đến thành Phật không còn bị đọa lạc.

**PHƯƠNG PHÁP TÁN SA** : Lấy cát giữa lòng sông đem về phơi khô, trộn vào ít châu sa, thân sa (có bán ở hiệu thuốc bắc), để trong chén nước sạch trên để cái đĩa thấp một cây nến rồi ngồi tập chung trì niệm nhìn vào ngọn nến. Tay kiết ấn **Bảo Thủ**



bưng chén cát, còn tay mặt kiết ấn **Cát Tường**. Mắt ngó vào chén cát, miệng tụng **Thần chú Tỳ Lô 108 biến** làm chùng, gia trì cho được ba đêm lúc 12h rồi đem cát ấy rải lên mồ mả đã chôn, đã xây, chuẩn bị chôn, bốc mộ, hay thi hài của người chết trùng, hay chết bất đắc kỳ tử mà vong nhân không siêu được, làm phương pháp này liền được siêu sinh. Hoặc viết **Thần chú** này trên vải, giấy vàng rồi đắp lên thi hài người chết, mặt chữ tiếp xúc với da người chết, vong họ sẽ nhờ chú lực được siêu sinh cõi Phật.

## **BÀI KHẤN HÁN NÔM**

- Nam mô thường trụ thập phương Phật
- Nam mô thường trụ thập phương Pháp
- Nam mô thường trụ thập phương Tăng
- Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật!

**- Nam mô Đại Từ Đại Bi tâm thanh cứu khổ cứu nạn linh cảm Quán Thế Âm Bồ Tát!**

**- Nam mô Hộ Pháp Long thần, Quán trang thổ công Đông - Tây - Nam - Bắc, Tứ duy thượng hạ, hóa thân Thập địa, chủ thiện phạt ác, giám sát thử phương... Thiệu long chính khí, chứng minh gia hộ cho tín chủ con tên là.....**

**hợp đồng gia đản, phát tâm vô ngại, công quả Nghĩa trang, dục trừ xú khí, quân diệt thảo manh... Phục vị hồi hướng đản chư chân linh, quyền sinh báo quốc, bảo vệ sơn hà, xã tắc xương minh, sinh tồn Vũ trụ.**

**Kính nguyện: Hồng ân Tam Bảo, Thập địa mình thân, thù từ chúng giám, tiếp dẫn đản chư hương hồn, bỏ trốn tối tăm, về nơi Tịnh Độ, hoặc hóa sinh Thiên, lưu phúc lưu tường, lộc tồn tín chủ, đồng môn phong đản, an Khang thịnh vượng. Sa Bà báo mãn, đản sinh Phật quốc, kiến Phật Mi Đà, Quán Âm - Thế Chí, vô lượng Thánh hiền, phóng quang tiếp dẫn, Liên Hoa hóa sinh, nhập bất thoái địa, chúng vô sinh nẫn, phục hướng Sa Bà, tận độ chúng sinh, đồng thành Chính giác.**

**- Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Mi - Đà - Phật!**

*( Đọc chú vãng sinh 3 biến..., hồi hướng Tam tự quy□ )*

**Vãng Sinh Tịnh Độ Thân Chú.**

**Năng mô A Mi đá bà dạ, đá tha già đá già, đá địa già tha, A Mi lị đô bà tỳ, A Mi lị đá tất đam bà tỳ, A Mi lị đá tỳ ca lan đế, A Mi lị đá tỳ ca lan đá, già di nhị già già na, chỉ đá ca lệ sa bà ha. (đọc 3 lần)**

## Hồi hương

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phúc giai hồi hương  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sinh  
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát  
Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não  
Nguyện đắc trí tuệ chân minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành Bồ Tát đạo  
Nguyện sinh Tây Phương Tịnh độ trung  
Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sinh  
Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ**

## Tam Tự Quy.

**Tự quy y Phật đương nguyện chúng sinh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lễ).**

**Tự quy y Pháp đương nguyện chúng sinh, thâm nhập kinh tạng trí tuệ như hải. (1 lễ).**

**Tự quy y Tăng đương nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lễ).**

**Khoá lễ đến đây viên mãn đệ tử chúng con chí thành tạ lễ.**

**Hoà nam thánh chúng  
Nguyện dĩ thử công đức  
Phả cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dữ chúng sinh  
Giai cộng thành Phật đạo.**

-----

**Nguyện đem công đức này.  
Hồi hướng về khắp tất cả  
Tận cùng hư không biến Pháp giới  
Đệ tử và chúng sinh  
Đồng sinh về Cực Lạc.**

# VĂN CÚNG NGÀY RẪM MỪNG MỘT

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

- Kính lạy tôn thần bản gia thổ công đông trù tư mệnh táo phủ thần quân.

- Kính lạy chư vị thần linh thổ địa ngự tại bản xứ này.

- Kính lạy...( Họ )...Tộc chư vị nội ngoại gia tiên cao tăng tổ khảo cao tăng tổ tỷ bá thúc huynh đệ cô di tỷ muội á thân liệt thích đẳng chư vị hương linh.

Hôm nay là ngày.....tháng ..... năm..... gia đình tín chủ chúng con tên là.....địa chỉ.....thành tâm tu sửa lễ vật hương hoa dâng trà quả thực thành tâm dâng lên trước án. Kính thỉnh chư vị thần linh ngự tại bản xứ này, cùng chư vị nội ngoại gia tiên tiên chủ hậu chủ giáng ứng lô nhang thụ hưởng lễ vật, Chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho gia nội bình an, nhân khanh vật thịnh, con cháu thảo hiền công danh thành đạt.....

Chúng con lễ mọn tâm thành kính xin chứng giám! ( 3 lễ ).

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

# VĂN KHẤN NGOÀI CÂY HƯƠNG

( Ngày rằm Mừng một )

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

- Kính lạy mười phương chư Phật, chư Đại Bồ Tát chư hiền Thánh Tăng, Thiên Long Bát Bộ, Hộ Pháp, Thiện Thần. ( 1 lễ )

- Kính lạy Hoàng Thiên Hậu Thổ chư vị Tôn Thần. ( 1 lễ )

- Kính lạy chư vị Thần Linh ngự tại bản xứ này . ( 1 lễ )

- Kính lạy chư vị nội ngoại gia tiên cao tăng tổ khảo cao tăng tổ tỷ bá thúc huynh đệ cô di tỷ muội á thân liệt thích đẳng chư vị Hương linh. ( 1 lễ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

gia đình tín chủ chúng con .....cư ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập trai nghi tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn lòng thành, thấp nén tâm hương thành tâm dâng lên trước án . Kính thỉnh chư vị thần linh, thổ địa tiền chủ hậu chủ cùng chư vị nội ngoại gia tiên, Giáng linh ngự tọa chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, mùa màng tươi tốt con cháu hiếu thảo công danh thành đạt.....

- Chúng con xin giải tấm lòng thành kính xin chứng giám !  
( 3 lễ ).

Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lễ )



# VĂN CÚNG PHẬT

*( Ngày rằm Mừng một )*

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

**- Kính lạy Mười Phương Chư Phật, Chư Đại Bồ Tát chư vị hiền Thánh Tăng, Thiên Long Bát Bộ Hộ Pháp Thiện Thần**

**( 3 lần 3 lễ ).**

**- Hôm nay là ngày.....tháng.....Năm.....**

**Gia đình tín chủ chúng con tên là :.....tuổi.....**

**Địa chỉ :.....**

**Xin thành tâm tu sửa lễ vật hương hoa dâng trà quả thực ,Thấp nén tâm hương dâng lên cúng dàng Mười phương Chư Phật chư đại Bồ Tát chư vị hiền Thánh Tăng lai lâm chứng giám cho tâm thành của gia đình tín chủ chúng con, kính xin chư Phật chư đại bồ tát phù hộ độ trì cho Quốc thái dân an thế giới hòa bình nhân dân no ấm, mùa màng tươi tốt gia đạo Hưng long, Gia đình hạnh phúc con cháu thảo hiền công danh thành đạt.**

**- Chúng con trí thiết trí thành kính xin chứng giám ! ( 3 lễ ).**

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN ).**

# VĂN CÚNG PHẬT

*( Ngày rằm Mừng một )*

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

- Kính lạy mười phương chư Phật chư đại bồ tát chư hiền thánh tăng thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần. ( 1 lễ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

gia đình tín chủ chúng con tên là .....cư ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập trai nghi tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn tâm thành, thấp nén tâm hương dâng lên trước ỏn . Kính thỉnh mười phương chư Phật, chư đại bồ tát chư vị hiền thánh tăng, thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần lai lâm chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, quốc thái dân An, thế giới hòa bình, nhân dân no ỏm, mùa màng tươi tốt gia đạo hưng long, gia đình hạnh phúc con cháu hiếu thảo công danh thành đạt.....

- Giải tấm lòng thành kính xin chứng giám ! ( 3 lễ ).

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )**

# **VĂN KHẤN CÚNG CƠM**

**Nam Mô A Mi Đà Phật**

**Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát**

**Kính lạy chư vị tôn thần, bản gia thổ công đồng chư vị linh thần bản xứ .  
Kính lạy chư vị hương linh tiền chủ tại bản trạch.**

**Gia đình tín chủ chúng con..... cư ngụ tại.....thiết lập trai nghi tu sửa  
lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn lòng thành, thấp nén tâm hương  
thành tâm dâng lên trước án. Kính thỉnh chư hương linh vị tiền chủ tại bản  
trạch giáng linh ngự tọa thụ hưởng lễ vật.**

**Tâm thành lễ mọn nương oai thần lực phổ biến thập phương âm dương lưỡng  
lợi.**

**Khai yết hầu chân ngôn:**

**Án, bộ bộ đề, dị gà đá, dị đất đá, nga đá da. (3 lần)**

**Biến thực chân ngôn:**

**Nam mô tát phạ đất tha nga đá, phạ rô chỉ đế, Án tam bạt la, tam bạt la hồng.  
(7lần)**

**Cam lồ thủy chân ngôn:**

**Nam mô tô rô bà da, đất tha nga đá da, đất diệt tha, Án tô rô tô rô bát ra tô  
rô, bát ra tô rô, sa ba ha. (7 lần)**

**Nhất tự thủy luân chân ngôn:**

**Án tông tông tông tông tông (3 lần)**

**Thí vô giá thực chân ngôn:**

**Án mục lực năng sa bà ha. (3 lần)**

**Phổ cúng dàng chân ngôn:  
Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhật la hộc. ( 3 lần )**

**Nhũ hải chân ngôn:  
Nam mô tam mãn đà một đà năm án tông. ( 3 lần )**

**Nam mô Đa Bảo Như Lai.**

**Nam mô Bảo Thắng Như Lai.**

**Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai.**

**Nam mô Quảng Bác Thân Như Lai.**

**Nam mô Ly Phổ Úy Như Lai.**

**Nam mô Cam Lộ Vương Như Lai.**

**Nam mô A Mi Đà Như Lai. ( 3 lễ )**

**Thất bảo Như Lai chứng minh công đức. Nhữ đẳng Phật tử chúng, ngã kim thí  
nhũ cũng. Thử thực biến thập phương, nhất thiết Phật tử cộng. Nguyên dĩ thử  
công đức, phổ cập ư nhất thiết, ngã đẳng dĩ chúng sinh, giai cộng thành Phật  
đạo.**

**Nam mô A Mi Đà Phật ( 3 lần )**

# VĂN KHẤN LỄ ĐỘNG THỔ

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lần )**

- Kính lạy mười phương chư Phật chư Đại Bồ Tát chư hiền Thánh tăng thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần. ( 1 lễ )

- Kính lạy hoàng thiên hậu thổ chư vị tôn thần. ( 1 lễ )

- Kính lạy chư vị thần linh ngự tại bản xứ này. ( 1 lễ )

- Kính lạy chư vị nội ngoại gia tiên cao tăng tổ khảo cao tăng tổ tỷ bá thúc huynh đệ cô di tỷ muội á thân liệt thích đẳng chư hương linh. ( 1 lễ )

Gia đình tín chủ chúng con tên là: .....

Địa chỉ:.....

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con xin thành tâm sắm lễ, hương hoa dâng trà quả thực, thấp nén tâm hương thành tâm dâng lên trước án. Kính thỉnh chư vị thần linh thổ địa cùng chư vị nội ngoại gia tiên lai lâm chứng giám tín chủ con xin có lời cầu bạch: Hôm nay được ngày lành tháng tốt gia đình tín chủ chúng con kính bạch chư vị thần linh soi xét, cho phép con làm lễ động thổ (nếu là cất nóc hoặc xây cổng chuyển nhà thì đọc thay vào lễ động thổ ).

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN ).**

# VĂN KHẤN LỄ NHẬP TRẠCH

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN )

- Kính lạy tôn thần bản gia thổ công đồng trụ Tư mệnh táo phủ thần quân.

- Kính lạy chư vị thần linh thổ địa ngự tại bản xứ này.

- Kính lạy...( Họ )...Tộc chư vị nội ngoại gia tiên, cao tăng tổ khảo cao tăng tổ tỷ, bá thúc huynh đệ cô di tỷ muội á thân liệt thích đẳng chư vị hương linh.

Hôm nay là ngày.....tháng ..... năm..... gia đình tín chủ chúng con tên là.....địa chỉ.....thành tâm tu sửa lễ vật hương hoa dâng trà quả thực thành tâm dâng lên trước án kính thỉnh chư vị thần linh ngự tại bản xứ này, cùng chư vị nội ngoại gia tiên giáng ứng lô nhang thụ hưởng lễ vật.

Tín chủ con xin kính cẩn tâu trình.

Nay gia đình chúng con hoàn tất tân gia, chọn được ngày lành dọn đến cư ngụ. Kính xin chư vị thần linh cho chúng con được nhập nhà mới, thiết lập lô nhang phụng thờ chư vị thần linh cùng nội ngoại gia tiên cứu huyền thất tổ, tiên chủ hậu chủ ngự tại bản xứ này, xin các ngài phù hộ độ trì cho gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, con cháu thảo hiền công danh thành đạt.

Chúng con lễ mọn tâm thành kính xin chứng giám! ( 3 lễ ).

NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT ( 3 LẦN ).

# VĂN KHẤN VỊ TIÊN CHỦ TẠI BẢN TRẠCH

*( Ngày Rằm Mừng Mốt )*

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lần )**

**- Kính lạy chư vị tiên chủ tại bản trạch**

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con .....cư ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập trai nghi tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn tâm thành, thấp nén tâm hương dâng lên trước án . Kính thỉnh chư vị tiên chủ tại bản trạch, Giáng linh ngự tọa chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, mùa màng tươi tốt con cháu hiếu thảo công danh thành đạt.....

**- Chúng con xin giải tấm lòng thành kính xin chứng giám! (3 lễ).**

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lễ )**

# VĂN KHẤN AN VỊ CÂY HƯƠNG

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lần )**

**Cung thỉnh môn khẩu thổ địa tiên chủ hậu chủ tiếp dẫn tài thần giáng  
ứng lô nhang quý thần bất đắc xâm nhập. ( thỉnh 3 lần )**

**Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....**

**Gia đình tín chủ chúng con .....cư ngụ tại.....**

**Xin thành tâm thiết lập lô nhang tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà  
quả thực lễ mọn lòng thành, thấp nén tâm hương thành tâm dâng lên  
trước án . Kính thỉnh chư vị thần linh thổ địa tiên chủ hậu chủ ngụ tại  
bản xứ này. Giáng linh ngự tọa thụ hưởng lễ vật, chứng giám cho tấm  
lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội  
bình an, nhân khang vật thịnh, mùa màng tươi tốt con cháu thảo hiền,  
công danh thành đạt.....**

**- Chúng con lễ mọn tâm thành kính xin chứng giám ! ( 3 lễ ).**

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lễ )**



# VĂN KHẤN NGOÀI CÂY HƯƠNG

( Ngày Rằm Mừng Môt )

Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lần )

- Kính lạy mười phương chư phật chư đại bồ tát chư hiền thánh tăng thiên long bát bộ hộ pháp thiện thần. ( 1 lễ ).

- Kính lạy hoàng thiên hậu thổ chư vị tôn thần. ( 1 lễ ).

- Kính lạy chư vị thần linh ngự tại bản xứ này. ( 1 lễ ).

- Kính lạy tiền chủ hậu chủ ngự tại bản xứ này. ( 1 lễ ).

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con tên .....tuổi.....

Cư ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập trai nghi tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn lòng thành, thấp nén tâm hương thành tâm dâng lên trước án . Kính thỉnh chư vị thần linh, thổ địa tiền chủ hậu chủ Giáng linh ngự tọa thụ hưởng lễ vật chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, mùa màng tươi tốt con cháu hiếu thảo công danh thành đạt.....

- Chúng con xin giải tấm lòng thành kính xin chứng giám ! ( 3 lễ ).

Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lễ )

# VĂN KHẤN CẦU AN NGÀY HAI MƯƠI BA THÁNG CHẠP

**- NAM MÔ THƯỜNG TRỤ THẬP PHƯƠNG PHẬT! NAM MÔ THƯỜNG TRỤ THẬP PHƯƠNG PHÁP! NAM MÔ THƯỜNG TRỤ THẬP PHƯƠNG TĂNG! NAM MÔ BẢN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT! NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT !**

**- Nam mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thanh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.**

**Kính lạy mười phương chư vị Hộ Pháp - Thiện thân, Thiên phủ, Địa phủ, Thủy phủ; Thiên quan, Địa quan, Thủy quan cấp đẳng chư thần quân. Đương niên, Đương cảnh, Thành Hoàng Bản Gia Thổ Công, Đông Trù Tư Mệnh, Táo Phủ Thần Quân; Môn khẩu Thổ Địa ban tài tiếp lộc - chính vị gia tiên chi thần...Thùy từ chứng giám cho tín chủ chúng con Tên là:.....**

**Địa chỉ:.....**

**Hôm nay là ngày lễ Táo Quân, tín chủ chúng con theo lời Phật dạy phóng sinh tu phúc, thiết lễ Hương - Hoa phẩm vật kính cúng mười phương chư Phật, chư Đại Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, Thiên, Long, Bát Bộ, Hộ Pháp Thiện Thần cấp Bản Gia Thổ Công, Đông trù tư mệnh đẳng chư liệt vị gia tiên Nội Ngoại... xin thùy từ chứng minh và gia hộ cho toàn gia quyến chúng con được trượng thừa công đức. Cầu lộc đắc lộc, cầu tài đắc tài, cầu bình an đắc bình an; công danh hiển đạt, gia thế hanh thông. Lại nguyện cho Quốc thái dân an, thế giới Hoà bình, chúng sinh an lạc, đồng phát Bồ Đề Tâm.**

**\* Thắp ba nén hương trước vật phóng sinh và đọc bài phóng sinh dưới đây:**

**Đức Phật dạy rằng: "Tình ái nhiều tư tưởng ít thì phải đọa làm kiếp súc sinh. Vậy nên biết rằng các người kiếp trước si mê tình ái, không biết đường tu, cho nên kiếp này phải chịu báo thân mang lông, may vảy, nào lặn - nào bay mỗi loài một khác. Hoặc mắc phải lưới, hoặc trúng hòn tên... mạng kẻ trên thớt cùng với nước sôi lửa bỏng.**

**Hôm nay gặp người hiền lương, tuân theo lời Phật, xuất tiền chuộc lấy thân hình, cứu các người thoát khỏi chỗ chết, lại đưa các người đến nơi đạo tràng này. Cúi xin Phật thánh ban cho các người diệu tính sáng suốt, vậy các người phải nhất tâm để quy y Tam Bảo:**

- Hồi chúng sinh các người phải nhất tâm quy y Phật.**
  - Hồi chúng sinh các người phải nhất tâm quy y Pháp.**
  - Hồi chúng sinh các người phải nhất tâm quy y Tăng.**
- Chúng sinh cần mau chóng quy y Phật.**  
**Chúng sinh cần mau chóng quy y Pháp.**  
**Chúng sinh cần mau chóng quy y Tăng.**

**Quy y Phật rồi không phải dọa vào địa ngục. Quy y Pháp rồi không phải dọa làm ngã quỷ. Quy y Tăng rồi không phải dọa làm súc sinh.**

**Chúng sinh các người đã quy y Tam Bảo trọn vẹn rồi thì nghiệp chướng từ vô thủy cho đến nay đều được tiêu trừ, trí tuệ mở mang. Vậy các người phải mau phát Bồ Đề Tâm, nguyện giứt bỏ cái thân súc sinh này để được vãng sinh về thế giới Tây Phương Cực Lạc của Đức Phật A Mi Đà, ngay trong khoảnh khắc, ngôi trên hoa sen, chứng ngôi bất thoái.**

**Vậy nên có kệ chú rằng:**

**Các người nghiệp chướng xưa kia nhiều,  
Nên mới bị tên đạn lưới vây,  
May có thiện duyên công đức lớn,  
Quy y Tam Bảo tội tiêu ngay.**

**- Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha, ma ha bát nhã ba la mật đa (3 lần đọc chú).**

**- Nam mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát Tác Đại Chứng Minh.**

**VĂN KHẤN GIAO THỪA VÀ CHỌN NGÀY, TUỔI, GIỜ TỐT... (Năm 2014) các năm khác thì mọi người tự tra lại cho phù hợp với từng năm.**

- NAM MÔ THƯỜNG TRỤ THẬP PHƯƠNG PHẬT !**
- NAM MÔ THƯỜNG TRỤ THẬP PHƯƠNG PHÁP !**
- NAM MÔ THƯỜNG TRỤ THẬP PHƯƠNG TĂNG !**
- NAM MÔ BẢN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT !**
- NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT !**

**- Nam mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thanh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.**

**Kính lạy mười phương chư vị Hộ Pháp - Thiên thần, Thiên phủ, Địa phủ, Thủy phủ; Thiên quan, Địa quan, Thủy quan cấp đẳng chư thần quân. Đương niên, Đương cảnh, Thành Hoàng - Bản Gia Thổ Công Đông Trù - Tư Mệnh Táo Phủ Thần Quân; Môn khẩu Thổ Địa ban tài tiếp lộc - chính vị gia tiên chi thân...Thùy từ chứng giám cho tín chủ chúng con:**

Tên là:.....

Địa chỉ:.....

Trong giờ phút Giao Thừa thiêng liêng, tống cựu nghinh tân, tiền quan Ngô Vương Hành Khiển, đón quan Tàn Vương Hành Khiển - Thiên Hào Hành Binh - Vương Tào phán quan chi thần. Năm cũ vừa qua, năm mới đang điểm, Gia chủ chúng con tâm thành phụng thiết Hương Hoa Lễ Vật, kính cúng mười phương Tam Bảo Hiền Thánh, cấp chư Thần Linh Bản Cảnh, Quan Đương Niên Hành Khiển, Cửu Huyền Thất Tổ - Nội Ngoại đẳng chư Gia Tiên... thùy từ chứng minh gia hộ cho toàn gia quỵển chúng con bước sang Xuân mới được vạn sự cát tường, sở cầu như ý, sở nguyện tòng tâm. Cầu tài đắc Tài, Cầu lộc đắc Lộc, cầu bình an đắc Bình An, cầu trường thọ đắc Trường Thọ, công thành danh toại... Lại nguyện cho Quốc thái dân an, thế giới Hoà Bình, chúng sinh an lạc và đồng phát Bồ Đề Tâm.

- Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát tác đại chứng minh.

\* Lưu ý: nếu chủ nhà mệnh Mộc thì nên chọn người có mệnh Thủy, mệnh Hoả thì chọn Mộc, mệnh Thổ thì chọn Hoả, mệnh Kim thì chọn Thổ, đó là lấy mệnh tương sinh - tốt.

## **Bài 1: Văn khẩn lễ cúng cơm trong 100 ngày**

Nam mô A Mi Đà Phật! (3 lần)

- Con lạy chín phương Trời, mười phương Chư Phật, Chư Phật mười phương.

- Con lạy Đức Đương cảnh Thành hoàng chư vị Đại vương

- Con kính lạy ngài Đông trù Tư mệnh Táo phủ Thần quân

- Con kính lạy chư gia tiên Cao Tăng Tổ Khảo, Cao Tăng Tổ tỷ.

Hôm nay là ngày.... Tháng ..... Năm .....

Con trai trưởng (hoặc cháu đích tôn) là.....vâng theo lệnh của mẫu thân (nếu là mẹ hoặc phụ mẫu nếu là cha), các chú bác, cùng anh rể, chị gái, các em trai, gái, dâu, rể, con cháu nội ngoại kính lạy.

Nay nhân ngày lễ cúng cơm trong trăm ngày theo nghi lễ cổ truyền.

Kính dâng lễ mọn biểu lộ lòng thành.

Trước linh vị của: Hiền.....chân linh.

Xin kính cẩn trình thưa rằng:

Than ôi! Thương nhớ phụ thân, bỏ về cõi thọ

(hoặc Thương nhớ mẫu thân, bỏ về cõi thọ)

Gót thừa vân, nghĩ đã xa khơi;

Lòng ái nhật, nghĩ càng tủi hổ.  
Lưng cơm bát nước, miếng trầu cam, tỏ dạ kính thành;  
Sớm trưa trà, đạo thần hôn, giữ lòng ái mộ.  
Ngậm ngùi, hôn phách biết về đâu;  
Tưởng tượng bóng hình còn mãi đó.

Chúng con lễ bạc tâm thành, cúi xin được phù hộ độ trì.

Nam mô A Mi Đà Phật! (3 lần)

**Bài 2: Văn khấn lễ tốt khốc 100 ngày cho người quá cố**

Nam mô A Mi Đà Phật! (3 lần)

- Con lạy chín phương Trời, mười phương Chư Phật, Chư Phật mười phương.

Hôm nay là ngày....tháng....năm....., Âm lịch tức ngày.....tháng....năm.....Dương lịch.

Tại (địa chỉ):.....

Con trai trưởng (hoặc cháu đích tôn) là.....vâng theo lệnh của mẫu thân (nếu là mẹ hoặc phụ mẫu nếu là cha), các chú bác, cùng anh rể, chị gái, các em trai gái dâu rể, con cháu nội ngoại kính lạy.

Nay nhân ngày lễ Chung Thất (lễ Tốt Khốc) theo nghi lễ cổ truyền, có kính cẩn sắm các thứ lễ vật gồm:.....

Kính dâng lễ mọn biểu lộ lòng thành.

Trước linh vị của Hiền:..... chân linh

Xin kính cẩn trình thưa rằng:

Núi Hố sao mờ, nhà Thung bóng xế. (Nếu là cha)/ Núi Dĩ sao mờ, nhà Huyền bóng xế. (nếu là mẹ)

Tình nghĩa cha sinh mẹ dưỡng, biết là bao;

Công ơn biển rộng, trời cao khôn xiết kể.

Mấy lâu nay: Thở than trầm mộng mơ màng;

Tưởng nhớ âm dương vắng vẻ.

**Sống thời lai lai lảng lảng, hớn hở chừng nào!**

**Thác thời kể tháng kể ngày, buồn tênh mọi lẽ!**

**Ngày qua tháng lại, tính đến nay Tốt Khốc tới tuần;**

**Lễ bạc tâm thành gọi là có nén nhang kính tế.**

**Xin mời: Hiền.....**

**Cùng các vị Tiên linh, Tổ Bá, Tổ Thúc, Tổ Cô và các vong linh phụ thờ theo Tiên Tổ cùng về hâm hưởng.**

**Kính cáo; Liệt vị Tôn thần: Táo Quân, Thổ Công, Thánh sư, Tiên sư, Ngũ tự Gia thần cùng chứng giám và phù hộ cho toàn gia được mọi sự yên lành tốt đẹp.**

**Nam mô A Mi Đà Phật! (3 lần)**

## **Cúng lễ tạ mộ và tạ đất ( thần linh Thổ địa)**

**Việc lễ tạ mộ phần và lễ tạ thần linh Thổ địa nơi ở là vấn đề mà ai cũng quan tâm, bởi vì phần âm có yên thì người dương mới ổn và có an cư thì mới lạc nghiệp.**

**Thường thì phải mời thầy bà giúp cho vấn đề này mới là đúng phép, vì họ hiểu biết về tâm linh, có chuyên môn và có pháp. Tuy nhiên trong những trường hợp mà mộ phần đã được yên ổn, gia đình có đi gọi hồn được biết là phần mộ có sự phù trợ thường xuyên cho gia đình, giúp cho trong cuộc sống gặp được nhiều may mắn, thì cần phải làm lễ tạ phần mộ để bày tỏ lòng biết ơn đối với vong linh và đương nhiên sự tác động hai chiều luôn mang đến những kết quả tốt đẹp.**

**Đối với gia trạch thì do có duyên lành mà gia đình gặp được vị thầy có tâm đức lập cho lô nhang thờ cúng được đúng, đủ. Gia chủ lại có tâm có tín, khẩn lễ chu đáo theo lệ, nhờ vậy thần linh Thổ địa ban ân, giúp cho phong thủy yên lành, toàn gia mạnh khỏe, không khí gia đình đầm ấm, vui tươi. Không có yêu ma xâm hại quấy nhiễu, điềm lành mang đến, điềm dữ mang đi, kinh doanh đắt hàng đông khách, giao dịch có tín có uy....Và để bày tỏ tấm lòng biết ơn đối với gia thần, gia đình cũng thành tâm sửa biện lễ vật để dâng tạ thần linh Thổ địa.**

Thường thì đầu năm cúng, cuối năm tạ. Tức là vào đầu năm sắm sửa lễ để cúng tạ mộ phần, tạ thần linh Thổ địa nơi gia đình sinh sống. Cuối năm lại làm như vậy nữa.

Sau đây là hướng dẫn cách cúng lễ đơn giản, thông thường áp dụng đối với những gia đình vốn đã có sự yên ổn về nơi ở, về mộ phần. Do đó có thể tự sắm sửa lễ vật và cúng lễ mà không lo sai phạm.

Những trường hợp gia chung bị động chạm long mạch, đất ở có yêu tà, lô nhang lập chưa đúng, .... Những trường hợp mồ mả bị động do nhiều lý do, vong linh không được yên.... thì nhất định

## **Phần 1: Cách sắm lễ và văn khấn tạ mộ phần**

### **1.1. Sắm lễ:**

Sau đây hướng dẫn cách làm ở tại phần mộ :

- Hương thơm.
- Hoa tươi ( hoa hồng đỏ) 10 bông.
- Trà 3 lá, Cau 3 quả cành dài đẹp.
- Trái cây 1 mâm to.
- Xôi trắng 1 mâm bên trên bày mâm 5 loại trái cây, 3 bát cháo, 3 đĩa chè.

-

Nước lọc Lavi, nước ngọt các loại, mỗi loại 10 lon

10 lon nước ngọt + 2 bao thuốc lá + 2 gói chè ( 1 lạng/gói).

2 nền cốc màu đỏ dùng để thắp khi làm lễ.

Đối với vong linh tùy theo là nam, phụ, lão, ấu, mà có áo quần tương ứng dâng tiến, tùy theo mùa xuân , đông cho phù hợp.

**Chú ý :** nếu phần mộ nhỏ thì phải có thêm mâm, thêm bàn để bày lễ lên sao cho phù hợp.

Đối với nghĩa trang có nơi thờ thần linh Thổ địa riêng thì phải bày lễ hai nơi. Là trình bày ở nơi thờ thần linh Thổ địa. Có nơi dâng cây đại thiếc ( thay vàng hoa đỏ)

Ngoài ra tùy theo phong tục tập quán ở mỗi nơi mà có sự gia giảm điều chỉnh thích ứng.

## 1.2. Văn khấn :

**NAM-MÔ A-MI-ĐÀ PHẬT! (3 lần)**

**Con kính lạy:**

- Quan đương xứ thổ địa chính thần
- Thổ địa Ngũ phương Long mạch Tôn thần,
- Tiên thần Chu Tước, Hậu thần Huyền Vũ, Tả thần Thanh Long, Hữu thần Bạch Hổ
- Liệt vị Tôn thần cai quản ở xứ này.

Con kính lạy vong linh .....

Hôm nay là ngày...tháng...năm..., nhằm tiết .....

Chúng con là:.....

Thành tâm sắm sanh phẩm vật, hương hoa phù tửu lễ nghi, trình cáo Chư vị Tôn Thần về việc lễ tạ mộ phần.

Nguyên có vong linh thân nhân của gia đình chúng con là:.....hiện phần mộ an táng ở nơi này. Đội ơn Chư vị Tôn thần che chở, ban ân, vong linh được yên ổn vui tươi nơi chín suối. Lại nhờ có duyên lành, gia đình chúng con được vong linh thường về ghé thăm, linh ứng giúp chỉ dẫn các công việc được đầu xuôi đuôi lọt, nhờ thế toàn gia được an ninh khang thái, từng bước tiến bộ.

Nay nhằm ngày lành tháng tốt, gia đình chúng con sắm sửa lễ tạ mộ những mong báo đáp ân thâm, tỏ lòng hiếu kính. Cúi xin Chư vị Tôn Thần lai giáng án tiền, nhận hưởng lễ vật, chứng minh tâm đức.

Cúi mong vong linh chấp kỳ lễ bạc, lời kêu tiếng khấn, tờ đơn cánh sớ, tùy phương ứng biến, độ trì toàn gia, từ trẻ tới già, luôn được vui tươi, mạnh khỏe.

Chúng con dâng biếu vong linh tài vật, quần áo gồm : ....( đọc tên các quần áo dâng cho vong)

Âm dương cách trở, bát nước nén hương, giải tấm lòng thành, cúi xin chứng giám.

Cẩn cáo.

**Phần 2: Cách sắm lễ và văn khấn tạ thần linh Thổ địa bản gia nơi gia đình sinh sống.**

### 1.1. Sắm lễ:

Sau đây trình bày nghi thức đối với gia đình có một ban thờ gồm 3 lư hương thờ : Quan Đương Xứ Thổ Địa Chính Thần, Hội đồng gia tiên và Bà Cô Tổ dòng họ.

- Hương thơm.
- Hoa tươi ( hoa hồng đỏ) 10 bông chia ra hai lọ hai bên.
- Trà 3 lá, Cau 3 quả cành dài đẹp.
- Trái cây 2 đĩa bày ở hai bên.
- Xôi trắng 2 đĩa to cũng bày hai bên



- 1 Bát Cơm nhỏ đơm đầy có ngọn.
  - 2 Bát cháo to pha loãng.
  - 2 Bát Nước sạch hai bên
  - 2 đĩa Trè kho, oản.... mỗi thứ 2 đĩa
  - 1, đĩa Rau xào. 1 đĩa Rau luộc, mỗi thứ 1 đến 2 đĩa) bày hai bên.
  - 1 bát nước canh nấu chay, khoai tây hay củ nào đó tùy vào mùa- 2 loại lon nước ngọt mỗi loại 6 lon bày ở hai bên ban thờ.
  - 1 gói chè ( 1 lạng/gói), 1 hộp café....
  - Một số bánh kẹo bày vào một đĩa to (dung loại không có trứng và không có sữa,
  - 2 bịch sữa đậu nành lên dùng sữa đậu nành là tốt nhất không dung sữa động vật vì long từ bi với chúng sinh không dùng tranh sữa với con cái của họ).
- Vì ở gia đình thường có đèn thờ nên không cần phải dùng nến cốc, nếu không có đèn thờ thì phải dùng đôi nến khi thắp hương làm lễ.
- Cúng bằng tiền thật xong rồi mua phóng sinh hồi hướng cho các vị thần và các chúng sinh được nhiều lợi lạc.
  - Mua 1, 3, 5 bộ quần áo thật tùy vào điều kiện mua nhiều hay ít sau đó cho con cháu mặc không dung vàng mã (dâng gia tiên) vì họ làm bằng giấy phế thải rất bẩn không thanh tịnh mình dâng lên ban thờ sẽ bất tịnh và mắc tội dùng đồ giả và ô uế lại dùng vào việc cúng tế thì không được rồi. Lại tạo tội chứ chẳng sinh được phúc báo gì cả.

## 1.2. Văn khấn:

**NAM-MÔ A-MI-ĐÀ PHẬT!**

Con kính lạy:

- Quan đương xứ thổ địa chính thần
- Thổ địa Ngũ phương Long mạch Tôn thần,

Hôm nay là ngày...tháng...năm..., nhằm tiết .....

Chúng con là:.....

Thành tâm sắm sanh phẩm vật, hương hoa phù tửu lễ nghi, trình cáo Chư vị Tôn Thần về việc lễ tạ thần linh Thổ Địa .

Gia đình chúng con nhờ có duyên lành mà đến an cư lạc nghiệp nơi này. Đợi ơn thần linh Thổ địa che chở, ban ân, đất này được phong thủy yên lành, khí sung, mạch vượng, bốn mùa không hạn ách tai bay, tám tiết có điềm lành tiếp ứng. Trong ngoài ấm êm, toàn gia mạnh

khỏe.

Nay nhằm ngày lành tháng tốt, gia đình chúng con sắm sửa lễ tạ mong báo đáp ân thâm, tỏ lòng tôn kính. Cúi xin Chư vị Tôn Thần lai giáng án tiền, nhận hưởng lễ vật, chứng minh tâm đức.

Cung kính nghĩ rằng thần linh Thổ địa sẽ tùy duyên ứng biến phù hộ cho gia đình chúng con được an cư, đạt được những điều mong ước, cho nhà cao cửa rộng, cho tăng tài tiến lộc, cho nhân vật hưng long.

Âm dữ dương đồng, dốc lòng cầu khẩn, cúi xin soi tận, ý khẩn tâm thành.

Kính thỉnh Bản gia tiên tổ liệt vị chân linh đồng lai hâm hưởng.

**Nam Mô A Mi Đà Phật ( 3 lễ )**

**VĂN KHẤN AN VỊ  
BÁT HƯƠNG THẦN TÀI**

**Nam Mô A mi Đà Phật ( 3 lần )**

**( Qùy Chắp tay Thỉnh 3 Lần )**

- Cung thỉnh ngài Hoàng Thiên Hậu Thổ chư vị Tôn thần, Đông Trù Tư mệnh, Táo phủ Thần quân, Thần tài vị tiền giáng ứng lô nhang quý thần bất đắc xâm nhập. ( 3 LỒ )

Hôm nay là ngày.....tháng.....năm.....

Gia đình tín chủ chúng con tên là .....Ngụ tại.....

Xin thành tâm thiết lập lô nhang tu sửa lễ vật, hương hoa dâng trà quả thực lễ mọn tâm thành dâng lên trước án. Kính thỉnh ngài Hoàng Thiên Hậu Thổ chư vị Tôn thần, Đông Trù Tư mệnh, Táo phủ Thần quân, Thần tài vị tiền, giáng linh ngự tọa thụ hưởng lễ vật, chứng giám cho tấm lòng thành của gia đình tín chủ chúng con và phù hộ độ trì cho, gia nội bình an, nhân khang vật thịnh, con cháu hiếu thảo công danh thành đạt. Nay tín chủ chúng con lễ mọn tâm thành thấp nén tâm hương kính xin chứng giám. ( 3 lễ ).

**Nam Mô A mi Đà Phật ( 3 lần )**

**Thần Tài là vị thần mang tài lộc cho gia đình, mỗi khi làm việc gì, gia chủ thường cầu khấn Thần Tài.**

**Người xưa thờ Thần Tài ở nơi xó xỉnh xuất phát từ điển tích:**

Có một tên lái buôn tên là Âu Minh khi qua hồ Thành Thảo, Thủy thần cho một cô nô tỳ tên là Như Nguyệt. Âu Minh đưa Như Nguyệt về nuôi trong nhà làm ăn ngày càng trở nên phát đạt. Sau đó, vào một ngày tết, vì lý do nào đó, Âu Minh đánh Như Nguyệt. Như Nguyệt quá sợ hãi chui vào đồng rác và biến mất. Từ đó, Âu Minh làm ăn thua lỗ, sa sút, chẳng mấy chốc trở nên nghèo xác nghèo xơ.



Hóa ra Như Nguyệt chính là Thần Tài hiện hình. Từ đó người ta lập bàn thờ để thờ. Lại có tục kiêng hót rác trong ba ngày đầu năm là vậy. Vì người ta sợ hót rác là hót luôn cả Thần Tài trong đó thì việc làm ăn sẽ không phát đạt. Việc thờ Thần Tài ở nơi xó xỉnh cũng có nguồn gốc từ đây.

## **2) Bàn thờ Thần Tài**

Bàn thờ Thần tài chỉ được lập ở những nơi góc nhà, xó nhà chứ không phải nơi sạch đẹp, trang trọng như bàn thờ Tổ Tiên hay bàn thờ Thổ Công.

Bàn thờ Thần Tài là một chiếc khảm nhỏ, sơn son thếp vàng, phía trong khảm bài vị Thần Tài hoặc là thùng gỗ dán giấy đỏ xung quanh, phía trong dán bài vị, cũng được viết lên giấy đỏ. Bài vị được viết bằng mực nhũ kim với nội dung sau:

**Ngũ phương Ngũ thổ Long thần,**

**Tiền hậu địa Chúa Tài thần.**

**Hai bên bài vị có câu đối:**

**Thổ năng sinh bạch ngọc,**

**Địa khả xuất hoàng kim.**

**Có nghĩa là:**

**(Đất hay sinh ngọc trắng**

**Đất cũng cho vàng ròng).**

**Nội dung câu đối có thể thay nhưng bao giờ cũng phải có một đôi.**

**Trước bài vị là bát hương kê trên 100 thoi vàng giấy. Hai bên là hai cây đèn nhỏ đủ thấp. Trong khám đặt mấy cốc nước, chén rượu, một mâm bông bày hao quả, phẩm vật khi cúng lễ.**

**Có nhà khắc lên khám mấy chữ đại tự và có đôi câu đối ca tụng sự giúp đỡ của Thần Tài và cầu mong của gia chủ.**

### **3)Cúng Thần Tài**

**Người xưa cúng Thần Tài quanh năm, không chỉ vào dịp giỗ, Tết, Sóc Vọng mà vào bất kỳ lúc nào thấy cần cầu xin. Ngày thường, người ta cúng Thần Tài đơn giản, chỉ có trà, nước, trái cây,...Còn trong các dịp giỗ, Tết, Sóc Vọng thì cúng Thần Tài bằng cỗ mặn.**

**Thông thường người ta chỉ thắp hương thờ Thần Tài vào buổi chiều hàng ngày.**

**Văn khấn Thần Tài**

**Nam Mô A Mi Đà Phật!**

**Nam Mô A Mi Đà Phật!**

**Nam Mô A Mi Đà Phật!**

**- Con lạy chín phương Trời, mười phương Chư Phật, Chư Phật mười phương.**

**- Kính lạy ngài Hoàng Thiên Hậu Thổ chư vị Tôn thần.**

**- Con kính lạy ngày Đông Trù Tư mệnh Táo phủ Thần quân.**

**- Con kính lạy Thần tài vị tiền.**

**- Con kính lạy các ngài Thần linh, Thổ địa cai quản trong xứ này.**

**Tín chủ con là .....**

**Ngụ tại .....**

**Hôm nay là ngày ..... tháng ..... năm.....**

**Tôi chủ thành sửa biện, hương hoa, lễ vật, kim ngân, trà quả và các thứ cúng dâng, bày ra trước án kính mời ngài Thần Tài tiền vị.**

**Cúi xin Thần Tài thương xót tín chủ, giáng lâm trước án, chứng giám lòng thành, thụ hưởng lễ vật phù trì tín chủ chúng con an ninh khang thái, vạn sự tốt lành, gia đạo hưng long thịnh vượng, lộc tài tăng tiến, tâm đạo mở mang, sở cầu tất ứng, sở nguyện tòng tâm.**

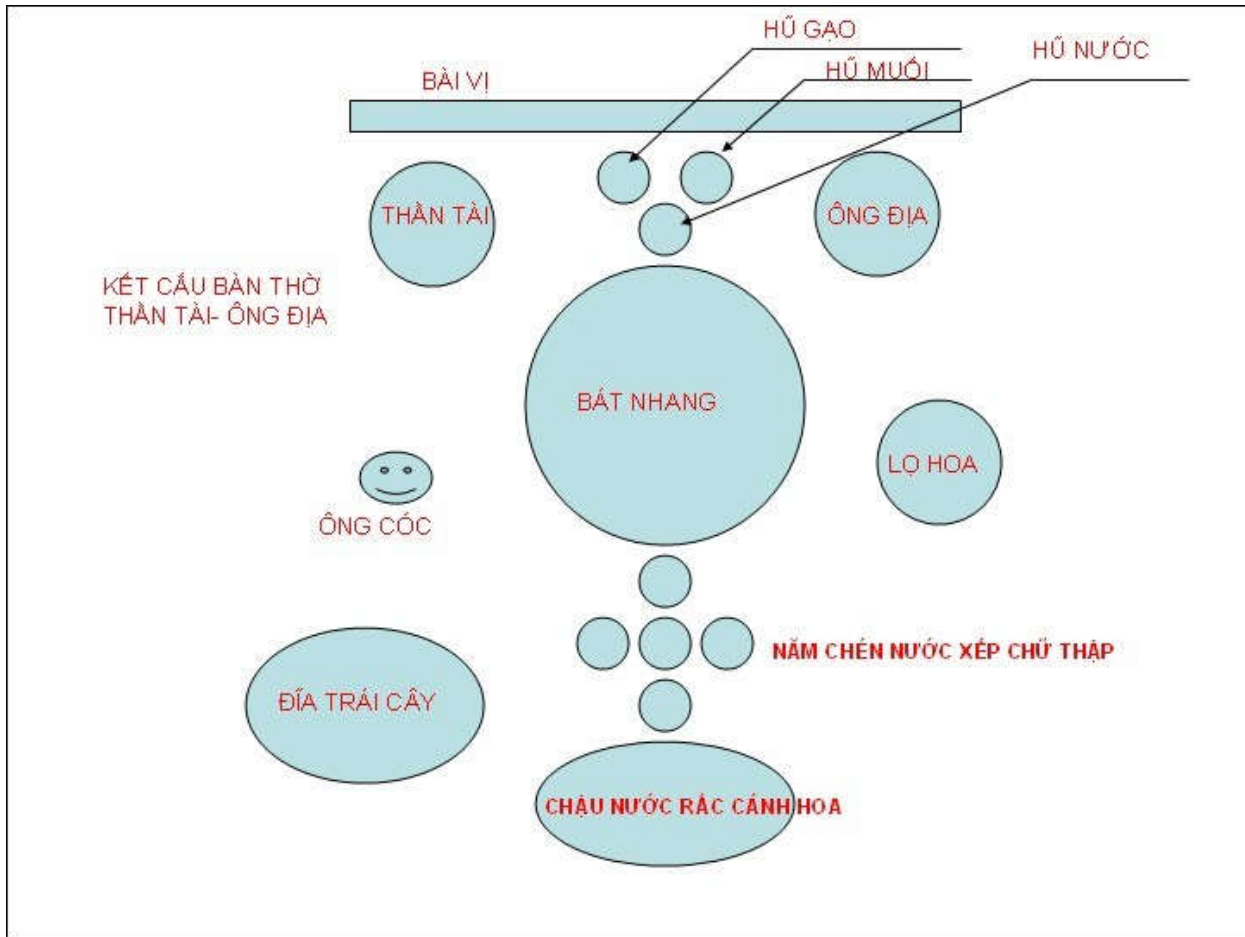
**Chúng con lễ bạc tâm thành, trước án kính lễ cúi xin được phù hộ độ trì.**

**Chúng con xin giải tấm lòng thành kính xin chứng giám! (3 lễ ).**

**Nam Mô A Mi Đà Phật!**

**Nam Mô A Mi Đà Phật!**

**Nam Mô A Mi Đà Phật!**



**Theo sơ đồ trên ta thấy :** Trong cùng bàn thờ, dán trên vách là một tấm Bài vị như đã nói ở phần trên. Hai bên, bên Trái ( từ ngoài cửa cái nhìn vào ) là an vị ông Thần Tài, bên phải là Ông Địa. Ở giữa hai ông là một hũ gạo, một hũ muối và một hũ nước đầy. Ba hũ này chỉ đến cuối năm mới thay. Giữa bàn thờ là một bát nhang, bát nhang này khi bốc phải theo một số thủ tục nhất định ( sẽ nói rõ ở phần sau ). Để tránh động bát nhang khi lau chùi bàn thờ, các bạn nên dùng keo 502 dán chết bát nhang xuống bàn thờ.

Khi đang làm ăn tốt mà xô dịch bát nhang gọi là bị động bát nhang, mọi chuyện trở nên trục trặc liền. Theo nguyên lý ” Đông Bình - Tây Quả ”, các bạn đặt lọ hoa bên tay phải, đĩa trái cây bên tay trái ( Nhìn từ ngoài vào ). Thường nên cắm hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền. Trái cây nên xấp ngũ quả ( 5 loại trái cây ).

Thường ở ngoài nơi bán đồ thờ cúng, người ta có một cái khay xếp 5 chén nước hình chữ Nhất -, các bạn nên bỏ khay và xếp 5 chén nước thành hình chữ thập, tượng trưng cho ngũ phương, và cũng là tượng trưng cho Ngũ Hành phát sinh phát triển. Ông Cốc để bên trái ( Từ ngoài nhìn vào ), sáng quay Cốc ra, tối quay Cốc vào. Ngoài cùng trên mặt đất, các bạn nên chọn một cái tô sứ thật đẹp, nông lòng, đổ đầy nước và ngắt những bông hoa trái trên mặt nước ( Cái này làm Minh Đường

**Tụ Thủy - Một cách giữ tiền bạc khỏi trôi đi.**

**Một số người trong miền Nam, khi cúng Thần Tài - Ông Địa, thường cúng kèm theo một đĩa tỏi có**



5 củ tỏi nguyên vẹn đẹp đẽ hay nhiều khi là cả một bó tỏi. Họ cho rằng : ông địa thích tỏi lắm nên ta đặt trước mặt ông là đúng cách, cho ông có phương tiện để bài trừ ” các đạo chích vong binh ” ám muội. Người âm chớ cũng có người tốt kẻ xấu như thường, giống y người dương mình vậy. Tuy nhiên, qua nghiên cứu, dienbatn cho rằng, họ dùng bó tỏi đó để phòng chống các Tà sư làm ác, phá hoại bàn thờ nhà người ta bằng Bùa, Ngải. Tỏi có tác dụng tránh được điều đó ( Các người luyện Bùa, Ngải thường kiêng ăn Ngũ Vị Tân : Hành, Hẹ, Tỏi,nén, Kiệu ).

### **CÁCH ĐẶT BÀN THỜ :**

Nguyên tắc đặt bàn thờ Thần Tài - Ông Địa là phải từ bàn thờ, ông Địa và Thần Tài phải quán được hết sự vào ra của khách. Có thể đặt theo hướng tốt của chủ nhà, có thể đặt theo cách hứng lấy dòng Khí bên ngoài khi vào nhà. Có thể dùng phương pháp Điểm Thần Sát để tính, chọn lấy các cung THIÊN LỘC, QUÝ NHÂN để đặt vị trí bàn thờ. HƯỚNG BÀN THỜ THEO CUNG TỐT CỦA GIA CHỦ.

### **1/ THIÊN LỘC :**

Lộc là phương Lâm quan của Tuế Can, tính của Ngũ hành, Lâm quan tới cát. Lâm quan là thời đương thịnh, đang lên phơi phơi, là đúng Đạo sinh thành, gần tới Vượng mà là Lộc, bởi đã Vượng thì Thái quá.

Lộc là cách có Lộc ra chính môn. Nhà có cách này là cát khánh, rất tốt. Lộc ra chính Môn sẽ

đem lại nhiều may mắn về tiền bạc, gia sản thăng tiến, điền trang vượng. Thường sinh người béo tốt, thông minh, tuấn tú lại khéo léo, tài năng Kinh doanh giỏi, làm ăn tiến phát. Tuy nhiên cần phải lánh xa Sinh - Vượng Lộc, tránh không vong tử, tuyệt. Nếu Mộ, Không vong, Tử, Tuyệt thì Khí tán, không tụ, là vô dụng. Có Lộc cũng như không. Tài sản dù có như nước, rồi cũng tiêu tan hết.

Đó gọi là Tuyệt Lộc. Nếu gặp Thai Khí thì mặc dù vẫn phát đạt, nhưng con trai tài hoa mà kiêu ngạo, con gái nhỏ thì khả ái nhưng ngộ nghịch. Trong gia đình hay sinh nội loạn, cãi vã, cả ngày ồn ào khiến mọi người bất yên. Lộc cung là Cát cung, vì vậy ngoài cách đặt cửa chính ra, còn có thể đặt cửa phụ, nhà bếp, phòng khách, phòng làm việc, bàn thờ, giường ngủ. Tất cả được Lộc đều tốt. Tuy nhiên Lộc phải cư đúng cung tài, là Lộc cư Lộc, mới thật là đắc cách, mới thật sự tốt đẹp.

## 2/ QUÝ NHÂN :



Quý Nhân Thiên Ất là vị Thần đứng đầu cát Thần, hết sức tĩnh mà có thể chế ngự được mọi chỗ động, chí tôn mà có thể trấn được phi phù.

Nhà có chính môn ra Quý là Đại cát khánh, Gia đạo bình an, hòa thuận, hỉ Khí đầy nhà, luôn gặp may mắn. Quý nhân là sao cứu trợ, là Thần giải tai ách, nên nhà ra Quý nhân là gặp việc có người giúp đỡ, gặp ách có người giải cứu, gặp hung hóa cát.

Sự nghiệp hiển vinh, công danh thành đạt, dễ thăng Quan, tiến chức, học hành thi cử nhất nhất đều tốt đẹp. Quý nhân gặp sinh, Vượng, thường sinh người hiếu lễ, khôi nguyên, tướng



mạo phi phạm, tính tình nhanh nhẹn, lý lẽ phân minh, không thích mẹo vặt, thẳng thắn mà ôn hòa, khôi ngô tuấn tú.

Nếu ngộ Không vong, Tử, Tuyệt thì nguồn Phúc giảm đi nhiều, hoặc nếu có mắc nạn cũng khó tránh, bởi nguồn cứu giải kém hiệu lực, người và gia súc bị tổn thất, kiện cáo, thị phi. Lại hay sinh người tính tình cố chấp, bảo thủ mà suốt đời vất vả, không nên người. Quý nhân ra Thai Khí, nếu lại ngộ Đào hoa thì nam, nữ tuy thông minh, tuấn tú, nhưng nam thì hiếu sắc, nữ thì dâm dăng, làm bại hoại Gia phong, lại hay mắc bệnh tật và trong nhà dễ có người tự tử, tự vẫn vì tình.

Quý nhân là Cát Khí rất tôn quý, nên gia vào cung nào cũng rất tốt, ngoài cách đặt cửa chính ra còn có thể đặt cửa phụ, nhà bếp, phòng khách, phòng làm việc, bàn thờ, giường ngủ đều tốt. Đặc biệt bàn thờ đặt trên cung có Âm Quý nhân là đại cát khánh, như vậy sẽ được âm Linh phù trợ. Không được để phòng tắm, nhà vệ sinh vào cung Quý nhân, vì như vậy sẽ bị họa hại liên miên, nữ nhân thiếu máu, động thai, sinh con dù có đẹp đẽ nhưng cũng dần thân vào con đường ô nhục, làm điếm, cuối cùng phải tự vẫn. Tài sản tiêu tan, yêu ma hoành hành, gia đình có người bị cướp bóc, chém giết máu me thảm khốc, bệnh tật đau khổ triền miên. Nếu để nhằm WC vào cung Âm Quý nhân thì tai họa khủng khiếp khó lường.

Nhưng muốn đặt như thế nào thì trước mặt bàn thờ phải quang đãng, sạch sẽ ( Không như nhiều người nghĩ và đặt bàn thờ vào gầm, vào chỗ tối tăm ). Ông Địa và Thần tài tuy thờ dưới đất nhưng tính rất thích thơm tho, sạch sẽ. Thường nên để sẵn một lọ nước hoa, lâu lâu lại xịt vào bàn thờ cho thơm.

diembatn sưu tầm được bài này của NCD ( TRƯỜNG MINH - Người Cô Đơn ), không nhớ nguồn, các bạn đọc tham khảo :

## **SINH TÀI VƯỢNG VỊ VÀ VIỆC ĐẶT THẦN TÀI**

Hôm nay tôi muốn bàn về vấn đề mà có lẽ từ nhà thường cho đến cơ sở kinh doanh mua bán đều quan tâm : Đó là phương Sinh Vượng và cách đặt Tài Thần.

Phương vị này còn được gọi là ” TÀI VỊ ”, nó khác với phương Chính Thần trong Huyền Không học.

**Có 3 thuyết nói về phương vị này khác nhau :**

- **Thuyết thứ nhất** là theo trường phái Huyền Không, chọn phương Chính Thần làm phương của TÀI VỊ

- **Thuyết thứ hai** là theo Phi Tinh của Huyền Không, cho rằng phương của Tam Bạch phi đến mới là phương của TÀI VỊ. Tam Bạch chính là : Nhất Bạch, Lục Bạch và Bát Bạch

- **Thuyết thứ ba** là chọn phương chéo với cửa ra vào làm phương TÀI VỊ.

Riêng bản thân NCD thì chọn theo thuyết thứ 3. Hai thuyết trên nói cũng có lý nhưng không thích hợp lắm. Nếu 1 lúc nào đó Vương Khí Chính Thần hay Tam Bạch Tinh phi đến phương vị Cửa, chẳng lẽ đem Tài Thần ra đặt ở đấy à ? Huyền Không Phi Tinh có nhiều điểm rất hay, nó có thể giải thích các hiện tượng động đất, sụp lở, hỏa hoạn, trộm cướp, chết người, đau bệnh, làm ăn thua lỗ...vv...mà các trường phái Bát Trạch Minh Cảnh và Dương Trạch Tam Yếu không thể giải thích thỏa đáng.

Vì các trường phái kia thuộc TĨNH, các phương vị, an sao đều cố định nên gặp nạn tai thì không thể nói được khi nhà và Sao đều vẫn tốt so với mạng gia chủ như lúc đầu. Còn trường phái Huyền Không thì các Phi Tinh luân chuyển, khó có được năm tháng ngày giờ trùng Sao lại như nhau ( năm và tháng còn có thể nhưng thêm ngày và giờ thì rất hiếm hoi ). Lại thêm khi các sao đi đơn lẻ thì khác, đi kèm với Sao khác thì có thể ý nghĩa biến đổi, hoặc còn ảnh hưởng với Sao của Trạch Vận khác nhau mà cho kết quả khác nhau, Thiên hình Vận trạng.

Sự huyền diệu của Phi Tinh là vậy, nhưng không phải lúc nào cũng cứ nhắc các Vương Khí, Phi Tinh vào Dương Trạch, phải biết lúc nào áp dụng PP nào cho thích hợp. Không phải vô tình mà người ta bố trí bàn làm việc nơi góc chéo với cửa ra vào, bởi nó là nơi tập trung Quyền lực trong 1 căn phòng.

Theo khoa PT thì tại phương TÀI VỊ này, người ta thường đặt các cây xanh lá to hay các tượng Tài Thần. Phương TÀI VỊ này có 1 số điều nên và không nên như sau :

### 1/. Các điều NÊN ở TÀI VỊ :



- Nơi phương TÀI VỊ nên sáng sủa, quang minh, không thể để tối ám. Sáng là năng lượng Dương, thích Hợp với Dương Khí. Sinh Khí không ưa nơi tối tăm, nên phương này tuyệt đối không nên để tối, nếu thiếu ánh sáng tự nhiên thì nên lắp thêm đèn
- Nơi phương TÀI VỊ nên có Sinh Cơ, tức là chỉ nơi đây thiết bày cây xanh là tốt, phải nhớ là trồng loại cây luôn luôn xanh tươi. Nhất là các loại cây trồng bằng đất bùn ( nê thổ ), không thích hợp các loại cây trồng trong nước. Nên kiếm các loại cây lá to, dày, lá xanh mãi như cây Vạn Niên Thanh chẳng hạn
- Nơi phương TÀI VỊ tốt nhất nên đặt bàn ngò ở đáy, để cả nhà thường xuyên ngò ở đó, hít thở không khí của TÀI VỊ hay nói cách khác là được thấm nhuần nguồn TÀI KHÍ nơi đó, sẽ giúp ích cho Tài Vận người trong nhà
- Nơi phương TÀI VỊ nên đặt giường ngủ là rất thích hợp. Đến đây thì có lẽ chúng ta đã hiểu vì sao các sách bày bán trên thị trường luôn khuyên ” đặt giường chéo góc với cửa phòng ”, có điều họ không nói rõ ra nguyên ủy bên trong thôi. 1/3 thời gian trong ngày con người nằm ngủ nghỉ nơi đó, thường xuyên hít thở nguồn TÀI KHÍ nơi đó cũng rất tốt cho Tài Vận vậy.
- Nơi phương TÀI VỊ nên đặt vật hay biểu tượng Cát lành. Bởi phương này là nơi Vượng Khí ngưng tụ, nếu ta đặt thêm 1 biểu tượng Cát Lành thì tốt càng thêm tốt, như gắm thêm hoa vậy.

## **2/. Các điều KỶ của TÀI VỊ :**

- Nơi phương TÀI VỊ tối kỵ đặt các vật nặng như tủ sách, kệ sắt, máy móc nặng sẽ làm tổn hại đến Tài Vận của phòng đó
- Nơi phương TÀI VỊ tối kỵ THỦY. Đây cũng là lý do vì sao ở trên kia lại bảo nơi đây không thích hợp cho các loại cây trồng trong nước. Vì nơi đây là Cát Thần tọa vị, nay ta đem nước đến là Cát Thần lạc Thủy, khéo hóa ra vụng đấy !
- Nơi phương TÀI VỊ phía sau nên có tường che chắn, không thể trở cửa, trở cửa sổ, có vậy mới hợp cách cục ” Tàng phong Tụ khí ” trong PT, Tài Vận mới tụ được
- Nơi phương TÀI VỊ tối kỵ bị các vật nhọn xung xạ đến như cạnh bàn, cạnh tủ....vv..sẽ làm tổn hại Tài Khí nơi đó
- Nơi phương TÀI VỊ là nơi Cát Thần tọa vị nên ĐẠI KỶ ô uế, dơ bẩn. Vì vậy không thể để vật ô uế, bụi bặm nơi đây
- Nơi phương TÀI VỊ không nên để tối tăm, vì u tối thì Sinh Khí không sinh sôi được, sẽ ảnh hưởng đến Tài Vận, sinh kế

## **3/. Tài Thần**

Nói đến Tài Thần thì có lẽ không ai không biết đây là vị Thần ban phước lộc, tiền tài, của cải cho mọi người. Thần Tài mà hôm nay NCD đề cập đến không phải là Địa Chủ Tài Thần mà mọi người hay thờ. Địa Chủ Tài Thần là 1 khuôn bài vị với 2 dòng chữ ở giữa là :

## NGŨ PHƯƠNG NGŨ THỔ LONG THẦN TIỀN HẬU ĐỊA CHỦ TÀI THẦN

mà mọi người hay thờ, 2 bên có 2 câu đối ( ” Kim chi sơ phát diệp - Ngân thụ chánh hoa khai ”, hay là ” Thổ vượng nhân tòng vượng - Thần an trạch tự an ”, hay là ” Thổ năng sinh Bạch ngọc - Địa khả xuất Hoàng kim ” ). Ngày xưa người ta thường thờ Địa Chủ Tài Thần bên trong, bên ngoài thờ Môn Thần ; ngày nay do nhiều nơi không cho thờ cúng bên ngoài nên chỉ còn thờ mỗi Địa Chủ Tài Thần bên trong, coi như vị Thần này kiêm luôn việc bảo hộ cho Trạch Chủ, không cho tà ma xâm nhập.

Tài Thần mà NCD đề cập ở đây là tượng Văn-Võ Tài Thần theo quan niệm người Hoa ( vì vốn dĩ thuật PT truyền từ TQ sang đây nên NCD cũng soạn theo tư liệu gốc của người Hoa vậy ).

### a/VĂN TÀI THẦN :

Chia làm 2 là Tài Bạch Tinh Quân và Tam Đa Tinh



- **Tài Bạch Tinh Quân** : Ngoại hình như 1 vị trưởng giả giàu có, mắt trắng râu dài, người mặc áo gấm thắt đai ngọc, tay trái ôm 1 thỏi Kim Nguyên Bảo ( thỏi vàng mà người ta hay để chung nơi Thần Tài, nó cũng là 1 dụng cụ hóa sát trong PT đó chứ ), tay phải ôm tờ giấy cuộn lại có in dòng chữ ” **Chiêu Tài Tiên Bảo** ”

Theo truyền thuyết ông vốn là Thái Bạch Kim Tinh trên thượng giới, chức tước là ” Đô Thiên chí phú Tài Bạch Tinh Quân ” chuyên quản tiền tài vàng bạc của thiên hạ.

Nên người ta hay đặt tượng ông nơi TÀI VỊ, có người còn thờ ông nữa (TƯỢNG DI LẶC PHẬT VƯƠNG Ảnh)

**- Tam Đa Tinh :** Nghe tên thì thấy lạ, nhưng thật ra đó là Phước Lộc Thọ Tam Tinh đầy thôi.

Phước Tinh tay ôm đứa bé tượng trưng có con thì vạn sự đủ phúc khí. Lộc Tinh mặc triều phục sắc sỡ, tay ôm Ngọc Như ý, tượng trưng thăng quan tiến chức, thêm tài tăng lộc. Thọ Tinh tay ôm quả đào thọ, mặt lộ vẻ hiền hòa, hạnh phúc tượng trưng cho an khang trường thọ. Trong 3 vị chỉ có Lộc Tinh mới là Tài Thần, nhưng do xưa nay Tam vị nhất thể đi chung không rời, nên người ta luôn làm chung tượng của 3 vị. Nếu đặt cả Tam Tinh vào TÀI VỊ thì cả nhà an vui, hạnh phúc, phúc lộc song thu

Những người giữ chức văn, những người làm công nên đặt tượng Văn Tài Thần nơi TÀI VỊ, hay thờ Văn Tài Thần

Các tượng Văn Tài Thần nên đặt quay mặt vào

**b/ VŨ TÀI THẦN :**

Cũng chia làm 2 là : Triệu Công Minh miệng đen mặt đen, và Quan Thánh Đế ( còn gọi là Quan Công ) mặt đỏ râu dài

- Triệu Công Minh : Vị thần này nếu quý vị nào có xem qua truyện Phong Thần ắt biết tiểu sử ông. Sau khi tử trận lên bồng Phong Thần, ông được Khương Tử Nha sắc phong làm ” Chính Nhất Long Hồ Huyền Đàn chân quân ” thống lĩnh 4 vị Thần : Chiêu Bảo, Nạp Trân, Chiêu Tài, Lợi Thị  
Ông vừa giúp tăng tài, tiến lộc vừa có thể hàng ma phục yêu, nên 1 số người Hoa cũng thích thờ ông, hay đặt tượng ông nơi TÀI VỊ, vừa giúp vượng tài, vừa giúp bình an.

- Quan Thánh Đế : Nói đến Ngài, có lẽ không cần xem truyện Tam Quốc thì ai cũng từng nghe và biết. Gần như 99% người Hoa đều có thờ Quan Thánh Đế trong nhà cả ! Ông không chỉ tượng trưng cho Chính Khí sáng lòa, mà còn có thể giúp cho người chiêu tài, tiến bảo, làm ăn thuận lợi, tai qua nạn khỏi, trừ tà hộ thân.

Những người làm quan võ, theo nghiệp lính, những ông chủ kinh doanh nên thờ Vũ Tài Thần hoặc đặt tượng Vũ Tài Thần nơi phương TÀI VỊ.

Các tượng VŨ Tài Thần nên đặt hướng ra cửa.

Trên nóc bàn thờ Thần Tài - Ông Địa, người ta thường đặt tượng của Di Lặc Phật Vương hay các câu chú Phạn tự ( tượng trưng cho cơ quan chủ quản các Thần ). Mục đích là để có sự quản lý, không cho các vị Thần làm điều sai trái.

## BÀI KHẤN NGUYỆN MỖI NGÀY

*Nên khấn vào mỗi buổi sáng khi thức dậy và vào buổi tối trước khi đi ngủ.  
Hoặc vào buổi lễ công phu sáng hay tối.  
Hoặc trong ngày bất cứ lúc nào, khấn thầm cũng rất tốt.  
Khi lạy, nên lạy thật chậm rãi, và giữ tâm chí thành, chí kính.*

*Phân Sám Hồi tùy thuộc, có thể lạy 3 lạy đến 108 lạy mỗi ngày, hoặc vào ngày 15, ngày 30, ngày lễ Sám Hồi.*

*Dâng hương và cắm hương xong, quỳ đọc:*

**Con xin cung kính lễ lạy:**

**Nam Mô Đại Từ Đại Bi Thập Phương Tam Thế Chư Phật, chư Bồ Tát,  
Tam Bảo khắp mười phương. (3 lần)**

**Nam Mô Đại Từ Đại Bi cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát (3 lần)**

**Tri Ân:**

Hôm nay lại bước qua một ngày, con tự biết con đã được rất nhiều may mắn, con đã hưởng được tha lực từ bi của chư Phật, chư Bồ Tát và Đức Mẹ Quan Thế Âm Bồ Tát ban cho, và được chư vị giúp đỡ mà con mới có được ngày hôm nay.

Con xin thành tâm thành kính quỳ nơi đây dâng lòng chí thành chí kính tri ân.  
(1 lạy)

**Cầu An:**

Con xin thành tâm thành kính cầu nguyện sự an lành, an lạc, thanh bình, hạnh phúc cho cha mẹ, anh em, thân bằng quyến thuộc, cùng khắp các chúng sanh hữu tình, vô tình.

Con cầu xin thập phương tam thế chư Phật, chư Bồ Tát, Đức mẹ Quan Thế Âm Bồ Tát, và chư vị từ bi gia hộ, giúp đỡ để chúng con đồng được sự an lành, an lạc, tu hành đến Tri Kiến Giải Thoát, thoát khỏi sanh tử luân hồi (1 lạy)

## **Cầu Siêu:**

**Con xin thành tâm cầu siêu cho vong linh cửu huyền thất tổ, cha mẹ, tổ tiên, thân bằng quyến thuộc nhiều đời nhiều kiếp.**

**Những vong linh liên hệ và không liên hệ đến con,**

**Những vong linh con đã lỡ gây hại, sát hại trong quá khứ,**

**Cho những vong linh tên:.....**

**Cùng những vong linh mất trong chiến tranh, thiên tai, tật bệnh, và vì mọi lý do chưa được vãng sanh.**

**Con thành tâm cầu nguyện xin tha lực từ bi của mười phương chư Phật, chư Bồ Tát, Đức từ phụ A Mi Đà Phật, Đức Mẹ Quan Thế Âm Bồ Tát, Đức Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, cùng chư vị giúp đỡ để các vong linh được tiếp dẫn về nơi an lạc, siêu sanh Tịnh Độ ( 1 lạy)**

## **Sám Hối:**

**Nay con xin chí thành sám hối mọi tội lỗi con đã lỡ gây tạo từ nhiều kiếp cho đến nay, những tội con đã gây tạo trong kiếp sống hiện tại.**

**Những tội con gây tạo do bởi vô tình hay cố ý, gây hại, sát hại đến nhân mạng, đến giới hữu tình hoặc vô tình, những tội do bởi Tham, Sân, Si, do bởi ngã mạn, vô minh che lấp.**

**Từ nay, mỗi ngày con xin kiểm soát hành động, tư tưởng để sám hối, sửa sai và xin nguyện giữ mình không tái phạm.**

*(Nên nhớ chi tiết các tội mình đã làm trong những năm tháng quá khứ, nhớ đến những lỗi lầm trong thời gian hiện tại, rồi hướng tâm lên chư Phật, lên Đức Quan Thế Âm Bồ Tát xin chứng minh cho lòng thành Sám Hối của mình để từ nay xin thành tâm tu học, cầu nguyện xin được thoát khỏi sinh tử luân hồi.*

**Hết thấy các tội, con xin chí thành quỳ nơi đây dâng lòng sám hối. Xin chư Phật mười phương, chư Bồ Tát, Đức Mẹ Quan Thế Âm Bồ Tát chứng minh cho lòng thành của con. (1 lạy)**

*Nếu bạn làm lễ Sám Hối riêng, hãy đọc lại câu “Hết thấy các tội con xin chỉ thành quỳ nơi đây dâng lòng Sám Hối. Xin chư Phật mười phương, chư Bồ Tát và Đức Mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát chứng minh cho lòng thành của con. (50 hoặc 108 lạy.)”*

*Lưu ý: Sau khi suy nghiệm về lỗi lầm của mình và đọc bài Sám Hối xong, bạn phải phát tâm thực hành tu học, giữ tâm ý của mình trong Tình thương, Bình đẳng và Trí tuệ, chứ không nên để tâm của mình trong ý niệm mặc cảm tội lỗi.*

### **Hồi Hương/Phát Nguyên:**

**Sám hối rồi, nay con xin nguyện tiếp tục tu học, tu hành, hướng tâm tu để thoát khỏi sanh tử luân hồi. Làm việc lợi mình lợi người.**

**Con xin hồi hương, chia xẻ Công Đức đến cha mẹ, thân nhân...(tên...) Đền chư Thiên, chư Thần, chư Thánh, chư Hộ Pháp và chư vị đã giúp đỡ cho con.**

**Đến những vong linh mà con đã lỡ gây hại, sát hại. Cùng tất cả các vong linh chưa được vãng sanh và pháp giới chúng sanh.**

**Con nguyện dâng lòng thành kính tri ân, quy y Tam Bảo. Cầu xin Chư Phật mười phương, chư Bồ Tát, Đức Mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát từ bi gia hộ để con và chúng sanh đồng được duyên lành tu học thoát khỏi sanh tử luân hồi.**

**Trên tri ân chư Phật, dưới cứu độ chúng sanh (3 lạy)**

-----HẾT-----

### **Ghi chú:**

**“Chư vị”:** Ở đây là những vị bảo vệ, ủng hộ, giúp đỡ người tu hành, bao gồm: *chư Thần, chư Thánh, chư Thiên, chư Tiên, chư Hộ Pháp, cùng các vị ở những cõi mà mắt thường chúng ta không thấy được.*



## **Ý Nghĩa Của Câu Chú trong “Kinh Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni”.**

"Khi người mẹ có thai, ma vương Ba-tuần liền phóng tứ đại độc xà và lục trần ác tặc vào ở trong thai nhi. Nếu bất cứ một thứ nào ở trên không điều hòa thì mạng căn liền đứt. Ta có đà-la-ni khéo có thể giúp tăng thêm thọ mạng của em bé. Nếu đứa bé nào bị bệnh hoạn khốn khổ, một khi nghe chú này của Ta qua lỗ tai, thì không gì là chẳng lành. Ngoài ra, chú này còn có thể khiến ác quỷ tháo chạy biệt tăm."

Đức Phật liền nói chú rằng:

"ba đầu di, ba đầu di đề tỳ, hê ni, hê ni, hê di, chư lê, chư ra, chư li, hầu ra, hầu ra, do li, do ra, do li, ba ra, ba li vãn, chế sân, diệt tàn diệt, bàn thệ, mật diệt, trì na ca lê, tô ba ha"

Đức Phật bảo:

"Nếu có thiện nam tử thiện nữ nhân nào thọ trì đọc tụng đà-la-ni này, như họ muốn tụng chú này cho em bé đang ở trong bào thai, hoặc cho em bé đã sinh rồi, hay cho các em bé mắc bệnh, thì trong bảy ngày bảy đêm hãy đốt hương rải hoa, biên chép Kinh này để cúng dường, và chí tâm tín thọ, thời tất cả trọng bệnh cùng nghiệp chướng tiền thân của chúng sẽ đều được tiêu trừ."

Lúc bấy giờ có y vương Bồ-Tát tên là Kỳ-bà, ngài đến trước Phật bạch rằng:

"Bạch Thế Tôn! Con làm đại y vương và có thể chữa trị mọi chứng bệnh. Các trẻ nít có chín loại bệnh khiến chúng có thể bị chết yểu. Những gì là chín?"

1. Cha mẹ phi thời hành dục.
2. Nơi sinh nở có máu chảy ô uế trên đất, khiến địa thần không chịu ở nên ác quỷ thừa cơ đột nhập.
3. Lúc sinh nở, rốn của em bé do không khử trùng đàng hoàng nên bị nhiễm vi khuẩn.
4. Lúc sinh nở đã không dùng bông gòn thấm thuốc khử trùng để lau sạch máu dơ từ bào thai bọc em bé.
5. Giết hại súc vật để mở tiệc ăn mừng.
6. Khi mang thai hoặc lúc cho em bé bú, người mẹ ăn tạp nạp những quả trái cây lạnh.
7. Khi em bé bị bệnh, chúng được cho ăn với các loại thịt hỗn tạp.
8. Đương lúc sinh nở, diêm chẳng lành xuất hiện tại chỗ sanh. Nếu dây rốn vẫn còn dính vào người mẹ, thì người mẹ sẽ có thể bị chết. Nếu dây rốn đã cắt rồi, thì sẽ khiến em bé bị chết.

**Thế nào là điềm chẳng lành? Mắt con người có thể thấy tất cả những loại xác chết và các điều quái dị. Do bởi mắt thấy những điều bất tịnh cho nên gọi là Điềm Chẳng Lành. Nếu lấy ngưi hoàng, trân châu, và cát trắng tinh đem nghiền nát, rồi trộn với mật ong và cho em bé dùng, thì sẽ định tâm của em bé và có thể thoát miễn việc không cát tường.**

**9. Khi dẫn em bé đi vào buổi tối, chúng bị ác quỷ đánh đập.**

**Nếu có thể thận trọng chín việc này cho tất cả em bé thì chúng sẽ không bị chết yếu."**

**Trích đoạn trong kinh: “Kinh Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni”. (Quý vị thỉnh bộ kinh này để đọc tụng cho trọn bộ để được đầy đủ công đức)**

**Lúc bấy giờ Kiên Lao Địa Thần từ chỗ ngồi đứng dậy và nói lời như vầy:**

**"Bạch Thế Tôn! Nếu có đệ tử nào của Phật thọ trì Kinh Trường Thọ Diệt Tội và Thần Chú Bảo Hộ Các Em Bé này, thì địa thần chúng con sẽ làm cho đất đai của người đó luôn được phì nhiêu màu mỡ. Khi ăn thực vật trồng trên đó sẽ khiến họ tăng thêm thọ mạng.**

**Chúng con sẽ luôn dùng vô số vàng bạc, cùng đủ mọi tài vật, và muôn loại cốc mễ mà cung cấp đầy đủ cho người có tín tâm này. Như thế họ sẽ không bị thiếu hụt, cuộc sống an ổn, không có lo âu, tâm thường hoan hỷ, được phúc điền tốt lành, và sẽ không có ác quỷ đoạt mất mạng sống của họ.**

**Nếu có em bé nào mới chào đời trong vòng bảy ngày, thì địa thần chúng con sẽ bảo hộ và không để chúng bị chết yếu."**

**Lúc bấy giờ trong đại chúng, vị Kim Cang Lực Sĩ cũng bạch Đức Phật rằng:**

**"Bạch Thế Tôn! Sau khi Đức Như Lai đã giảng Kinh Trường Thọ Diệt Tội và Thần Chú Bảo Hộ Các Em Bé này rồi, thì các vị đại thí chủ cùng hàng quyến thuộc đều nên phát tâm hộ trì, đọc tụng, và biên chép Kinh này. Họ cũng nên cúng dường đầy đủ và chớ để thiếu hụt.**

**Con đã từng nghe Đại Đức Thế Tôn tuyên thuyết Cát Tường Đại Thần Lực**

**Chương Cú. Ngài bảo rằng, nếu có chúng sinh nào nghe qua thần chú này một lần thì ở suốt trăm nghìn đời họ sẽ không bao giờ bị đoán mạng. Họ sẽ được trường thọ và không mắc bệnh khổ. Tuy họ có bốn loại ma đang cư ngụ trong thân thể, nhưng chúng sẽ không thể ngang ngược lộng hành. Thần chú này giúp họ tăng trường thọ mạng. Họ có thể sống đến trọn 120 tuổi, hoặc không già không chết, và cho đến được quả vị không thoái chuyển.**

**Nếu có đệ tử nào của Phật đang mắc bệnh hoạn trầm trọng mà nghe được thần chú này, thì sẽ liền thoát khỏi bị chúng ác quỷ đoạt mất tính mạng."**

**Chú thuyết như vậy:**

|| ta đi a tha, chân đà ri, chân đà ra - vi đê, chân đà ra  
ma, hùm, chân đà ra - qua te, chân đà ra - bu re, chân đà ra  
- cha đê, chân đà ra - ti re, chân đà ra - vi me, chân đà ra  
- du ru, chân đà ra - bờ ra be, chân đà ra - u ta re, chân  
đà ra - ba ti đê, chân đà ra - ba me, chân đà ra - kha ghe,  
chân đà ra lô ke, sờ qua ha ||

|| tadyātha, candri, candra-vide, candrama hūṃ, candravate,  
candra-pūre, candra-jaye, candra-tire, candra-vime, candra-  
dhuru, candra-prabhe, candra-uttare, candra-patīye, candra-  
bhāme, candra-khaḍge, candrāloke svāhā ||

**Đức Phật bảo:**

**"Lành thay, lành thay, Kim Cang Lực Sĩ! Ông nay có thể tuyên thuyết Thần Chú Cát Tường để Bảo Hộ Các Em Bé này, thì ông sẽ sớm làm bậc đại đạo sư của tất cả chúng sinh.**

**Này Diệu Cát Tường! Nên biết rằng, chư Phật quá khứ đều tuyên thuyết thần chú như vậy. Nó có năng lực bảo hộ người tu hành, khéo có thể tăng trường thọ mạng cho hàng trời người, có thể diệt trừ hết thảy tội cấu ác kiến, và có thể hộ vệ tất cả người trì Kinh để họ tăng thêm thọ mạng."**

**Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo Diệu Cát Tường Pháp Vương Tử:**

**"Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có Bhikṣu nào phá giới cấm của Ta, gần gũi Bhikṣuṇī cùng với các phụ nữ; hoặc cùng với Càn Sách Nam hay Càn Sách Nữ uống rượu ăn thịt, gian dâm hủy hững. Chính những kẻ này sẽ**

**hủy diệt Pháp của Ta và làm cho hàng cư sĩ khinh rẻ. Chúng kinh doanh như người thế tục và làm những việc bất tịnh. Chúng không có lòng hổ thẹn và tâm như cái đầu gỗ. Phải biết hạng người này là những kẻ tạo năm tội ngũ nghịch, không phải đệ tử của Ta, là quyến thuộc của ma, và chúng được gọi là lục sư ngoại đạo. Ở đời hiện tại, cácBhikṣu đó sẽ mắc quả báo đoản mạng. Các Bhikṣuṇī nào như thế thì cũng sẽ mắc quả báo như vậy. Nhưng nếu họ có thể sám hối và không bao giờ tái phạm, cùng thọ trì Kinh này thì sẽ liền được trường thọ.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có Bồ-tát nào phỉ báng người khác, rồi tự khen việc thiện của mình, hay không muốn chia sẻ và truyền dạy Phương Quảng Kinh điển cho người khác, Bồ-tát như thế chính là bạn lữ của ma, không phải là Bồ-tát chân thật. Nhưng nếu họ có thể chí tâm thọ trì Kinh này cùng biên chép đọc tụng, thì sẽ liền được thân kim cang bất hoại và thường hằng của chư Phật.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có quốc vương nào giết hại cha mẹ, tru trảm lục thân, không y theo vương pháp, và khởi binh xâm chiếm nước khác; khi trung thần can gián thì liền bị giết, dâm dục hỷ hừng, đi ngược lại chính sách an dân của tiên đế; lại còn phá hủy tháp tự và thiêu đốt Kinh tượng. Do bởi quốc vương vô đạo như thế nên trong nước ấy sẽ có lũ lụt và hạn hán thất thường, dân chúng đói khát và mắc bệnh dịch nên phải tử vong. Ở đời hiện tại, quốc vương như thế sẽ bị đoản mạng. Khi chết sẽ đọa vào Đại địa ngục Vô Gian. Nhưng nếu họ có thể biên chép, lưu thông, và cúng dường Kinh này, cùng chí thành sám hối và làm theo chính sách an dân của tiên đế thì sẽ liền được trường thọ.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có đại thần cùng những quan thần nào thọ bổng lộc của vua mà không làm tròn chức vụ của mình; họ không có lòng hổ thẹn, nịnh hót bất trung, chuyên làm điều dối trá; họ là những tặc thần nguy hại, khiến cho đất nước bất an; giả như có người đến trình thưa thì họ không làm đúng theo quốc pháp, hà hiếp bá tính, phóng túng tham lam, giết hại kẻ vô tội, và cướp đoạt tài bảo của dân**

**chúng; họ còn khinh mạn Kinh điển và làm chướng ngại sự truyền bá của Phật Pháp Đại Thừa. Ở đời hiện tại, những hạng người như thế sẽ bị đoán mạng. Khi chết sẽ đọa Địa ngục Vô Gian mà không có kỳ hạn thoát khỏi. Nhưng nếu họ có thể sám hối, biên chép đọc tụng, và thọ trì Kinh này thì sẽ liền được trường thọ và luôn mãi có bổng lộc.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những Thanh Tín Nam, Thanh Tín Nữ tin theo tà kiến điên đảo, không tin Chính Pháp trong Kinh điển Đại Thừa. Các chúng sinh như thế, dẫu cho được sở hữu vô lượng trăm nghìn vàng bạc đi nữa thì vẫn ôm lòng bòn xén. Họ chỉ tham cầu tiền tài danh lợi, không thể bố thí, hoặc tương cứu những ai nghèo khổ túng thiếu. Lại không thể biên chép, thọ trì, và đọc tụng 12 Bộ Kinh. Họ sẽ không bao giờ thoát ra khỏi khổ ách vô thường của đường ác. Những người như vậy, cảnh nhà sa sút: chim đỗ ở dưới bếp lò, rắn bò vào phòng, chó thành linh trèo lên nóc nhà, chuột kêu hàng trăm tiếng lạ khác nhau, các loài cầm thú hoang dã tranh nhau vào nhà, hoặc hàng trăm loại yêu tinh quỷ quái xuất hiện nơi cư trú. Bởi thấy những điều quái dị như thế nên trong lòng sinh phiền não. Do phiền não tích tập nên họ bị đoán mạng. Nhưng nếu họ có thể biên chép, thọ trì, lưu thông, và đọc tụng Kinh này thì sẽ liền có thể tiêu phá các điều quái dị như thế và sẽ được trường thọ.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có các bậc làm cha mẹ, tuy con cái đã lớn khôn nhưng vẫn luôn thương nhớ và lo lắng. Thế nên họ sinh ra tâm bệnh.**

**Vì sao thế? Thí dụ như khi con trai trưởng thành và bị bắt đi quân dịch. Bởi là pháp luật của đất nước nên không thể làm gì hơn, vì thế mà cha mẹ lo âu. Đây gọi là tâm bệnh. Hoặc khi con gái khôn lớn và xuất giá theo chồng. Ở bên phía chồng, chúng bị người khinh khi, vợ chồng không hòa thuận, vì thế mà cha mẹ lo âu. Đây gọi là tâm bệnh. Do bởi tâm bệnh nên sinh ra ưu sầu khổ não. Do bởi bệnh tích tập từ ưu sầu khổ não nên hiện đời phải đoán mạng. Nhưng nếu họ có thể biên chép và thọ trì Kinh này thì sẽ được trường thọ. Do bởi uy lực của Kinh nên con cái của họ bình an, sống hòa thuận, và tâm bệnh của bản thân cũng được tiêu trừ.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh không có một chút lòng từ bi. Chúng giết hại sinh mạng và ăn thịt của mọi loài chúng sinh, bao gồm 10 loại thịt** [thịt người, thịt voi, thịt ngựa, thịt chó, thịt rắn, thịt sư tử, thịt hổ, thịt báo, thịt gấu, và thịt linh cẩu].

**Này Diệu Cát Tường! Nên biết rằng, việc đó thì cũng như là việc giết cha mẹ và ăn thịt lục thân. Hoặc do bởi sát sinh mà lại còn phá thai, nhân vì tạo nghiệp như thế nên hiện đời bị đoán mạng. Giả sử khi vợ chồng giao hợp, tinh dịch sẽ bị quỷ bạo ác ăn nuốt nên khiến họ không thể có con. Nhưng nếu họ có thể biên chép và thọ trì Kinh này thì sẽ liên thoát miễn khổ báo đó.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh không biết việc đời trước. Khi tạm được thân người thì chúng chỉ biết hưởng thụ khoái lạc. Thế nhưng chúng còn phi báng, hoặc cậy thế ý quyền và hăm dọa tính mạng người khác. Chúng dấy khởi muôn loại ác tâm, kiêu căng ngã mạn, và không tin Kinh điển Đại Thừa. Ở đời hiện tại, những hạng người như thế sẽ bị đoán mạng. Nhưng nếu họ có thể thành tâm sám hối, sửa đổi tâm tính, cùng biên chép đọc tụng và thọ trì Kinh này, thì do bởi năng lực từ thiện căn ấy mà họ được trường thọ. Giả như dẫu họ mắc bệnh hoạn đi nữa thì cũng không bao giờ bị chết một cách oan uổng.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh thi hành sắc lệnh vua hoặc lời dạy bảo của cha mẹ mà đến nơi tha phương. Họ băng qua những con đường hiểm trở để buôn bán và đi tìm các trân bảo. Do vì tiền tài danh lợi, họ kiêu căng ngã mạn, chơi bời cờ bạc, gần gũi dâm nữ, và kết giao với kẻ xấu ác. Bởi không tuân theo sắc lệnh vua cùng lời căn dặn của cha mẹ, họ rượu chè đàng điếm nên khiến thân tàn mạng mất. Hoặc giả sử có được tài bảo đi nữa, nhưng do rượu làm tâm trí hôn mê nên họ không biết con đường nào dẫn đến chỗ an toàn. Cuối cùng là phải lạc vào hiểm lộ nên bị bọn ác tặc cướp đoạt tài bảo. Thế nên tính mạng cũng mất đi. Nhưng nếu họ có thể biên chép Kinh này và phát lời thệ nguyện quảng đại, thì dẫu ở bất cứ nơi đâu, ác tặc sẽ thoái lui và chúng sinh tâm hoan hỷ, các loài thú dữ sẽ không thể nhiều hại, thân tâm an ổn, và có được nhiều tài bảo. Do bởi uy lực của Kinh mà họ được trường thọ.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh do vì gây tạo nghiệp ác nên khi chết phải đọa địa ngục. Khi từ địa ngục ra khỏi, họ sẽ sinh vào chốn bàng sinh. Giả như dẫu họ có được thân người đi nữa thì sáu căn cũng không hoàn chỉnh. Khi sinh ra thì bị mù điếc, câm ngọng, hoặc gù lưng. Nếu sinh làm thân nữ thì họ sẽ không hề biết đến văn tự trong Kinh điển. Giả như sinh làm thân người nam, nhưng do bởi nghiệp ác, họ ngu si ám độn và không thể chuyển đọc Kinh Trường Thọ này. Thế nên tâm họ sẽ khởi sinh ưu sầu khổ não. Do bởi có ưu sầu khổ não nên gọi là tâm bệnh. Do bởi có tâm bệnh nên hiện đời bị đoán mạng. Nhưng nếu họ có thể thỉnh cầu Thiện Tri Thức biên chép Kinh này, rồi đích thân truyền trao cho người khác, từ đầu đến cuối, họ một lòng tôn kính và đội mang Kinh này trên đỉnh đầu. Do bởi chí thành nên sẽ được vô lượng công đức. Họ sẽ không bao giờ còn thọ lại các nghiệp ác như trên. Ở hiện đời, người ấy sẽ được trường thọ.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước, nếu có chúng sinh nào sau khi mạng chung, lại được hàng quyến thuộc vì người chết ấy mà tu tạo các phúc lành từ 7 ngày cho đến 49 ngày, thì trong bảy phần công đức, người chết chỉ được một phần. Nhưng nếu có thể trong 49 ngày ở lúc sinh thời, họ ngưng tất cả chuyện nhà để biên chép Kinh này, rồi cúng dường hương hoa, đỉnh lễ Phật, và thỉnh chư Tăng đến để thiết chay cúng dường bảy lần, thì công đức có được sẽ nhiều như cát sông Hằng. Ở đời hiện tại, người ấy sẽ được trường thọ và vĩnh viễn lìa xa khổ ách của ba đường ác. Còn nếu người ấy đã chết, người thân cốt nhục có thể mang tài sản của họ mà tu tạo phúc đức, thì người chết sẽ hưởng trọn bảy phần công đức.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh bất hiếu ngỗ nghịch. Đối với cha mẹ, chúng chẳng nhớ ơn nghĩa sinh thành. Còn đối với anh chị em, chúng vong ân phụ nghĩa. Lúc bấy giờ, khi Hành Đạo Thiên Vương đi tuần ở bốn châu thiên hạ, ngài trởi muôn loại âm nhạc và dẫn hàng quyến thuộc đến châu Thắng Kim vào ba tháng chay<sup>[tháng Giêng, tháng Năm, và tháng Chín]</sup> của mỗi năm để làm lợi ích cho chúng sinh.**

**Nếu có chúng sinh nào đang bị các chứng bệnh hành hạ, Hành Đạo Thiên Vương sẽ giúp đuổi trừ ác quỷ và khiến họ được lành bệnh. Nhưng nếu có chúng sinh nào bất hiếu, ganh tị, và tạo nghiệp ác, thì lúc bấy giờ Hành Bệnh Quỷ Vương liền thổi khí độc để họ mắc mọi chứng bệnh ôn dịch nguy kịch. Họ bị nóng, bị lạnh, hay bị sốt rét làm đuối sức, tà ma quỷ độc thừa cơ đột nhập, hoặc mắc phải bệnh hủi ngạt nghèo. Nhưng nếu họ có thể vào mừng một của tháng Giêng âm lịch mà thắp hương rải hoa cùng thanh tịnh thân tâm để biên chép Kinh này. Hoặc từ ngày đó cho đến bảy ngày, họ đĩnh lễ Phật, thỉnh chư Tăng đến cúng dường, ăn chay, trì giới thanh tịnh, và đọc tụng Kinh này, thì do bởi thiện căn ấy mà trọn đời họ sẽ không bao giờ mắc phải bệnh tật và ôn dịch. Do bởi không mắc phải bệnh tật và ôn dịch nên họ sẽ sống lâu.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh phúc bạc. Khi kiếp sắp tận, lúc đó sẽ có bảy mặt trời đồng chiếu sáng. Dầu cho không có bảy mặt trời đi nữa, nhưng nếu có quốc vương vô đạo nên sẽ khiến trời hạn hán. Tất cả mọi cỏ cây, rừng rậm, trăm loại hạt, cây mía, và hoa quả ở trên đất sẽ khô héo và chết đi. Trái lại, nếu có quốc vương nào vì hết thầy chúng sinh mà có thể thọ trì đọc tụng Kinh điển này, thì Hỷ Lạc Long Vương, Hiên Hỷ Long Vương, và các vị long vương khác sẽ thương xót chúng sinh. Rồi các vị vua rồng sẽ lấy nước từ biển lớn và giáng xuống những cơn mưa để thấm nhuần tất cả rừng rậm, trăm loại hạt, dược thảo, và cây cối; khi ấy chúng sinh vui mừng. Do bởi uy lực từ Kinh này nên mọi người sẽ được trường thọ.**

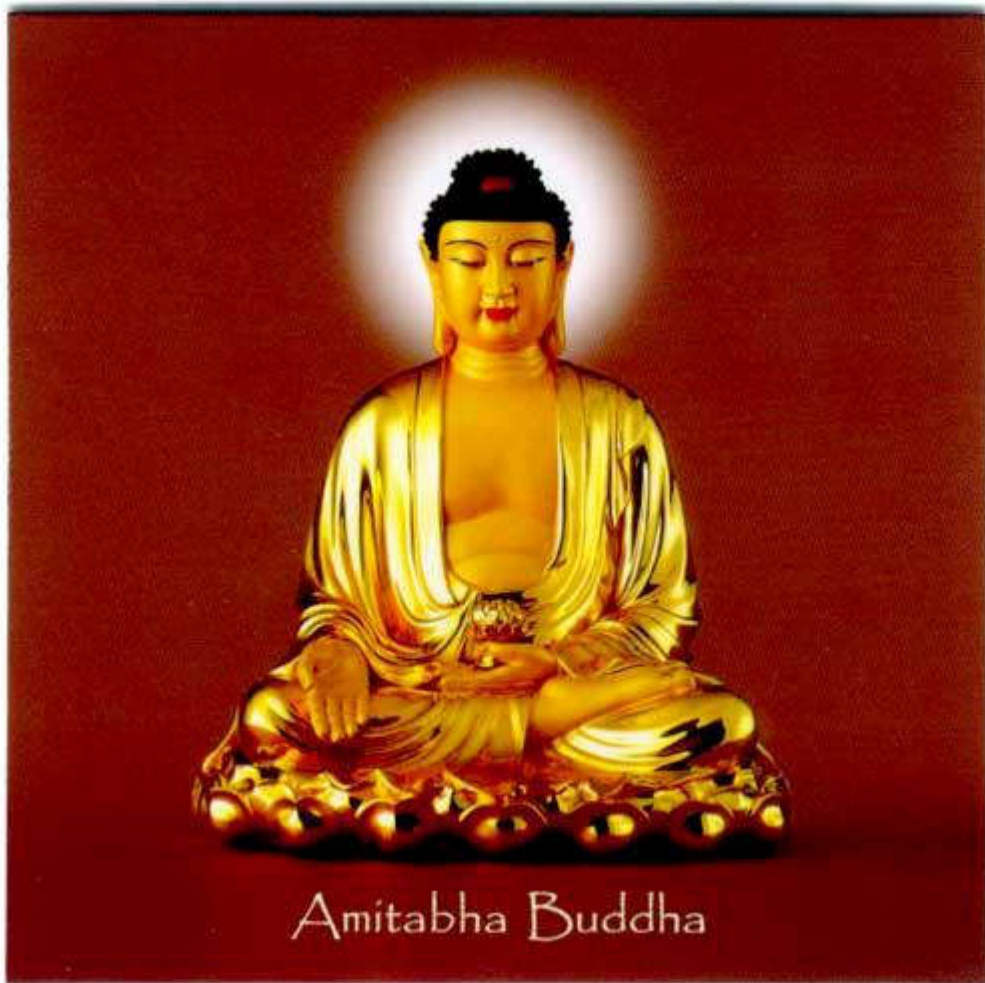
**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh buôn bán gian lận và kiếm tiền một cách bất nghĩa. Do bởi tạo nghiệp tội đó nên khi chết, họ sẽ đọa địa ngục. Khi từ địa ngục ra khỏi, họ sẽ sinh làm các loài động vật, như là: trâu, lừa, voi, ngựa, lợn, chó, dê, muỗi, nhặng, rận, kiến, cùng mọi loài cầm thú. Nếu có vị đại Bồ-tát nào với lòng từ bi mà chuyển đọc Kinh này ở trước những động vật ấy để khiến chúng nghe được một lần qua tai, thì do bởi uy lực của Kinh này nên tùy theo mỗi loài mà thầy đều giải thoát. Khi các loài động vật ấy xả bỏ thân đó rồi, chúng sẽ được sinh lên trời để thọ hưởng vui sướng. Nếu có Bồ-tát nào mà chẳng có lòng từ bi và không thể rộng thuyết giảng Kinh điển này, thì họ không phải là đệ tử của Phật, mà là bạn hữu của ma.**



**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những chúng sinh ngã mạn, không tin Kinh điển, và hủy báng Pháp của Ta. Hoặc giả sử có nơi giảng Pháp, chúng không có lòng muốn nghe hay muốn học. Do bởi tạo những nghiệp tội đó nên hiện đời bị đoán mạng và sau khi chết phải sa vào các địa ngục. Nhưng nếu có nơi nào thuyết giảng Kinh Trường Thọ này, và tất cả chúng sinh có thể đến nghe, hoặc họ có thể khuyên người khác đến nghe, hay san sẻ chỗ ngồi của mình cho người mới tới, thì người như vậy chính là hộ Pháp của Phật. Họ sẽ trường thọ và không rơi vào đường ác. Nếu ai muốn chuyển đọc Kinh Pháp này, họ có thể lập đàn thanh tịnh, lớn nhỏ tùy theo kích cỡ của căn phòng.**

**Lại nữa, Diệu Cát Tường! Sau khi Ta diệt độ, trong đời ác năm trước sẽ có những người nữ đang mang thai mà giết hại động vật để lấy ăn thịt, hoặc ăn các loại trứng chim. Bởi chẳng có một chút lòng từ mẫn nên ở đời hiện tại, họ sẽ mắc phải quả báo đoán mạng và quả báo sinh khó. Do bởi sinh khó nên họ có thể bị chết. Hoặc dẫu có sinh được đứa con này ra đi nữa, nhưng nó là oan gia trái chủ chứ không phải đứa con hiền đức. Nhưng nếu họ có thể phát thệ nguyện rộng lớn và biên chép Kinh này, thì sẽ liên sinh dễ dàng, không có các tai chướng, mẹ con đều an vui. Như muốn con trai hay con gái thì sẽ tùy theo ước nguyện mà được sinh cả."**

## **10 Công Đức Niệm Phật**



**Trong kinh nói: “Người nào chí tâm niệm Phật, được mười công đức như sau:**

- 1. Thường được chư Phật ngày đêm hộ niệm, Đức A-Mi-Đà phóng quang nhiếp thọ.**
- 2. Thường được các vị Đại Bồ Tát như Đức Quán Thế Âm thủ hộ.**
- 3. Ngày đêm thường được chư Thiên cùng Đại lực Thần tướng ẩn hình ủng hộ.**
- 4. Tất cả Dạ-xoa, ác quỷ, rắn độc, thuốc độc đều không thể làm hại.**
- 5. Không bị những tai nạn: nước, lửa, đao, tên, gông, xiềng, lao ngục, giặc cướp, oan gia, cùng các thứ chết dữ.**
- 6. Những tội đã làm thấy đều tiêu diệt, những kẻ chết oan vì mình đều được giải thoát, không còn kết oán ràng buộc.**
- 7. Ban đêm nằm ngủ thường thấy điềm lành, hoặc thấy sắc thân trắng diệu của Phật A-Mi-Đà.**
- 8. Tâm thường vui vẻ, sắc thường tươi nhuận, khí lực đầy đủ, việc làm có kết quả tốt đẹp lợi ích.**
- 9. Mọi người trông thấy đều vui mừng, cung kính hoặc lễ bái cũng như kính Phật.**
- 10. Khi mạng chung tâm không sợ hãi, chánh niệm hiện ra, được Tây phương Tam-Thánh tiếp dẫn sanh về Tịnh-Độ hưởng sự an vui không cùng!”**

## **NIỆM PHẬT LẠY PHẬT CÔNG ĐỨC THÙ THẮNG**

### **MƯỜI CÔNG ĐỨC LẠY PHẬT**

**Vi tính: Tâm Tịnh**

**Kinh Nghiệp Báo Sai Biệt có phân tích đến sự lợi ích của sự lạy PHẬT (còn gọi là lễ PHẬT): “Lễ PHẬT một lễ thì từ đầu gối trở lên đến đầu đều có ngôi Chuyển-Luân Thánh-Vương hiển hiện phù trì” và cũng thấu hoạch được 10 thứ công đức là:**

- 1.- Được sắc thân tốt đẹp.**
- 2.- Nói ra điều chi ai cũng tin dùng.**
- 3.- Không sợ sệt giữa đông người.**
- 4.- Được chư Phật giúp đỡ.**
- 5.- Đầy đủ oai nghi lớn lao.**
- 6.- Mọi người đều nương theo mình.**
- 7.- Chư Thiên cung kính.**
- 8.- Đủ phúc đức lớn.**
- 9.- Lúc lâm chung được Vãng-Sanh.**
- 10.- Mau chứng quả Niết Bàn.**

**(Một lạy còn được công đức như vậy, huống chi lạy Phật nhiều).**

**Theo Kinh Nghiệp Báo Sai Biệt**

# LỄ BÁI XÁ LỢI



**Vandami cetiyam sabbam  
Sabbatthame supatitthitam  
Saririkadhatu mahabodhim  
Buddharupam sakalam sada**

**Con xin thành kính làm lễ tất cả Bảo Tháp, Ngọc xá Lợi, Đại thọ Bồ đề và Kim thân Phật đã tạo thờ trong khắp mọi nơi.**

**Con xin lễ bái các phần,  
Bảo tháp, Xá lợi, Kim thân, Phật đà,  
Bồ đề khắp cõi Ta bà,  
Luôn luôn thành kính hương hoa cúng dường. (lạy)**

## **KỆ TỤNG BÀN THỜ XÁ LỢI**

**Trước Xá lợi uy linh lẫm liệt  
Dâng nén hương dạ nhiệt tín thành  
Cúng dường Phật tổ Cha lành  
Ngày xưa di tích Phật danh CỒ ĐÀM**

**Đức Từ bi chỉ đàng giác ngạn  
Ơn cứu khổ độ nạn mê tân  
Trời người nhuần gội nguồn ân  
Duyên may được hưởng đôi phân chính truyền**

**Phát tâm lành cần chuyên giữ đạo  
Nguyện noi theo tôn giáo Thích Ca  
Lo phần tự giác giác tha  
Y theo bốn hạnh Phật Đà khi xưa**

**Chôn rùng già muối dưa đậm bạc  
Giữa tuyết sương đói khát bao nài  
Chẳng màng lao khổ đắng cay  
Quyết lòng tìm đạo duyên may độ đời**

**Dưới cội cây tứ thời tĩnh tọa  
Trên Bồ đoàn phân tỏa tâm minh  
Thoạt nhiên ngộ đạo tự mình  
Đắc thành Phật quả Vô Sinh Niết Bàn**

**Rời từ đó mở mang giáo pháp  
Bốn mươi năm hạ giáp vẹn toàn  
Châu du cùng khắp bốn phương  
Hoằng khai Phật đạo chỉ đàng Vô Sinh**

**Vườn Ki si nà ra cha lành viên tịch  
Ngọc xá lợi di tích thế gian  
Bảy đoạn xương lớn huy hoàng  
Xương trán răng nhọn lại còn xương vai**

**Lửa Chư Thiên hỏa đài phát cháy  
Không rã tan quả thấy nhiệm màu  
Lại còn Xá lợi đủ màu  
Chia ra ba cỡ khác nhau cân lường:**

**Chùng năm cân chỉ bằng hạt đậu  
Ánh chiếu ngời huỳnh ngọc kim cương  
Cỡ hai đồng chạn khác thường  
Lớn bằng hạt thóc đã lường sáu cân**

**Pha ly màu sáng trong ngần  
Thủy xoàn ngọc quý trong trần nào hơn  
Cỡ ba hột cải trọng trơn  
Năm cân ngọc điệp trắng ngần như hoa**

**Chúng sinh khắp cõi Sa Bà  
Để nào gặp được để mà suy tôn  
Duyên lành đưa đến điện môn  
Cúng dường Xá lợi Thế Tôn di truyền**

**Nhất tâm thệ nguyện quy nguyên  
Ngưỡng cầu Phật Tổ chứng miên lòng thành  
Đầu tiên tám nước phân tranh  
Công phân Xá lợi sử xanh ghi rành**

**Đền thờ tiêu biểu đức lành  
Tám nơi công cộng đô thành quốc vương  
Môn sanh từ khắp bốn phương  
Mai chiều chiêm bái cúng dường như lai**

**Chúng con cảm mến dạ hoài  
Hương chứng Thánh Tháp Phật đài suy tôn  
Răng nhọn bốn cái di tồn  
Bốn nơi tạo Tháp kiên khôn lưu đời:**

**Một là Dao lợi cung trời  
Hai là Thánh địa đương thời Lăng Ca  
Xứ Ganh tha rá thứ ba  
Bốn là Thủy điện nguy nga Chúa Rồng**

**Chúng con ái mộ tâm đồng  
Cúng dường Xá lợi Kim thân Phật Đà  
Phạm Thiên thượng giới một tòa  
Xương vai bên tả cùng là Tam Y**

**Đền thờ cao vợi cực kỳ  
Chúng con lễ bái thiên uy tháp này  
Tuần hoàn tuế nguyệt chuyển xoay  
Cổ sơ tám tháp hàng ngày mòn hư**

**Hai trăm mười tám năm dư  
Nhờ vua A Dục tâm từ sùng hưng  
Tám phần Xá lợi quân phân  
Tám muôn bốn ngàn tạo tân tháp thờ**

**Ngàn năm muôn kiếp một giờ  
Trước đền Xá lợi ước mơ phỉ nguyện  
Phản hương lễ bái điện tiền  
Cúng dường Xá lợi gieo duyên Niết Bàn**

**Nguyện cầu bốn họ trăm phương  
Thoát vòng tai ách, hưởng an thái bình  
Cầu cho tất cả chúng sanh  
Đồng nhau tu Phật, đệ huynh một nhà.**

## **KINH BÁCH THIÊN ẤN THẦN CHÚ**

**Hán dịch: Địa Nhũ Tam Tạng Sa-môn Hỷ Học đời Đại Chu**

**Việt dịch: Tại gia Bồ-tát giới Ưu-bà-tắc Nguyên Thuận**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thuở nọ, Đức Phật ở trên núi Linh Thứu gần thành Vương Xá, cùng với các vị đại Tỳ-kheo và chư đại Bồ-tát.**

**Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo chư Tỳ-kheo rằng:**

**"Có một thần chú tên là Bách Thiên Ấn. Các ông hãy nên thọ trì.**

**♪ Nam mô Diện Mạo Quảng Đại Đảnh Xuất Chân Kim Quang Minh  
Tràng Như Lai**

**♪ Nam mô Thích-ca-mâu-ni Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh  
Giác"**

**Đức Phật liền nói chú căn bản rằng:**

**"đát điệt tha, án, bộ địa, bộ địa, bộ địa, bộ địa, tát bà, đát tha yết đa,  
cù chiết ra, đà ra, đà ra, ha ra, ha ra, bạt ha ra, bạt ha ra, ma ha bồ  
đề chất đa, chú lỗ, chú lỗ, thiết đa ra, thấp di san, chiêu địa đê, tát  
bà, đát tha yết đa, át địa sử tha na, a tỳ sắc đê, cù nảnh, cù na, bạt  
đê, bộ đà, cù na, a bà bà tây, nhị lễ, nhị lễ, già già na, đát lê, tát bà,  
đát tha yết đa, a địa sử sĩ đê, nạp bà, sa đát lê, thiểm ma, thiểm ma,  
bạt thiểm ma, bạt thiểm ma, tát bà bá ba, bạt thiểm ma ninh, tát bà  
bá ba, tỳ thú thiêu đạt ninh, hồ lô, hồ lô, bồ đề mạt già, tam bát ra,  
sắt sĩ đê, tát bà, đát tha yết đa, bát ra đê sắt sĩ đa, thú đệ, ta bà ha**

**Đây là chú căn bản.**

**án, tát bà, đất tha yết đa, tỳ bà chi đê, xã da, xã da, ta bà ha**

**Đây là tâm chú.**

**án, hô lô, hô lô, xã da, mục khư, ta bà ha**

**Đây là tùy tâm chú.**

**Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, cùng những tịnh tín thiện tử thiện nữ nhân nào khác, mà có thể xây một ngôi tháp, rồi biên chép Bách Thiên Ấn Thần Chú này và an trí vào bên trong, thì công đức có được do từ sự tạo lập ngôi tháp đó, sẽ bằng như công đức xây tạo trăm ngàn ngôi tháp-không một chút sai khác."**

**Lúc Phật thuyết Kinh này xong, các vị Tỳ-kheo, chư Bồ-tát, trời, người, và phi thiên, khi nghe lời Phật dạy, họ đều sanh tâm đại hoan hỷ và tín thọ phụng hành.**

**Kinh Bách Thiên Ấn Thần Chú**

*Bản dịch: 27/8/2013, hiệu đính: 14/12/2013*

**Trích phần "Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm: Phẩm Nhập Bất Khả Tư Nghì Giải Thoát Cảnh Giới của Phổ Hiền Hạnh Nguyên"**

**Lúc bấy giờ, khi Phổ Hiền Bồ-Tát Ma-ha-tát đã xưng tán công đức thù thắng của Như Lai xong, ngài bảo chư Bồ-Tát cùng Thiện Tài rằng:**

**"Thiện nam tử! Giả sử tất cả mười phương chư Phật, trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số kiếp, để tương tục diễn**



**nói về công đức của Như Lai, thì cũng không thể hết. Nếu ai muốn thành tựu môn công đức này, thời nên tu mười loại quảng đại hạnh nguyện. Những gì là mười?**

- Một là lễ kính chư Phật.
- Hai là xưng tán Như Lai.
- Ba là rộng tu cúng dường.
- Bốn là sám hối nghiệp chướng.
- Năm là tùy hỷ công đức.
- Sáu là thỉnh chuyển Pháp luân.
- Bảy là thỉnh Phật trụ thế.
- Tám là thường theo học Phật.
- Chín là hằng thuận chúng sanh.
- Mười là rộng đều hồi hướng."

## **PHẬT THUYẾT KINH CHỮA BỆNH TRĨ**

*Hán dịch: Tam Tạng Sa-môn Thích Nghĩa Tịnh đời Đường*

*Việt dịch: Tại gia Bồ-tát giới Ưu-bà-tắc Nguyên Thuận*

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thưở nọ, Đức Phật cùng với 500 vị đại Tỳ-kheo ở trong vườn Trúc Lâm gần Đại thành Vương Xá.**

**Bấy giờ có rất nhiều vị Tỳ-kheo mắc bệnh trĩ, thân thể gầy gò. Suốt ngày lẫn đêm, họ phải chịu thống khổ đau xiết không ngừng.**

**Khi thấy việc như vậy, Tuệ mạng A-nan đến chỗ của Thế Tôn. Sau đó, ngài đánh lễ với trán chạm sát đôi chân của Phật, rồi đứng qua một bên và bạch rằng:**

**"Bạch Thế Tôn! Hiện đang có rất nhiều Tỳ-kheo ở thành Vương Xá mắc bệnh trĩ, thân thể gầy gò. Suốt ngày lẫn đêm, họ phải**

**chịu thống khổ đau xiết không ngừng.**

**Bạch Thế Tôn! Làm sao mới chữa khỏi các bệnh trĩ đó?"**

**Phật bảo ngài A-nan:**

**"Ông hãy nghe Kinh Chữa Bệnh Trĩ này, đọc tụng thọ trì, ghi nhớ vào lòng và chớ lãng quên, rồi cũng rộng tuyên giảng cho người khác, thời các bệnh trĩ đó tất sẽ trị lành.**

**Các bệnh trĩ như là: ung nhọt do phong, ung nhọt do nhiệt, ung nhọt do tâm khởi, hoặc ung nhọt do ba thứ trên hợp lại, ung nhọt do máu, ung nhọt trong bụng, ung nhọt trong lỗ mũi, ung nhọt ở răng, ung nhọt ở lưỡi, ung nhọt ở mắt, ung nhọt ở tai, ung nhọt ở đầu, ung nhọt ở tay chân, ung nhọt ở lưng, ung nhọt ở hậu môn, và ung nhọt phát sinh ở các đốt xương khắp toàn thân.**

**Nếu ai muốn các ung nhọt phát sinh như thế thảy đều khô ráo, rơi rụng, diệt trừ, và lành hẳn hoàn toàn, thời họ đều nên tụng trì thần chú như vậy.**

**Chú thuyết như vậy:**

**"đát điệt tha, át lan đế, át lam mê, thất li bệ, thất lý thất lý, ma yết thất chất, tam bà bạt đồ, sa ha**

**Này A-nan! Từ đây về hướng bắc có một ngọn núi chúa Tuyết lớn. Ở nơi ấy có một cây sālā rất to tên là Nan Thắng. Nó có ba thứ hoa:**

- 1. hoa hé nở**
- 2. hoa nở rộ**
- 3. hoa héo tàn**

**Đây cũng như khi lúc các bông hoa kia héo tàn rơi rụng, các bệnh trĩ cũng lại như vậy. Chúng sẽ chẳng còn chảy ra máu**

**hoặc mũ nữa, trừ dứt cơn đau đớn, và thả đều khô ráo.**

**Lại nữa, nếu ai thường tụng Kinh này thời sẽ đắc Túc Mạng Thông. Họ có thể nhớ những việc trong bảy đời quá khứ và thành tựu Pháp trì chú.**

**Đức Phật lại nói chú rằng:**

**"đát điệt tha, chiêm mễ, chiêm mễ, xả chiêm mễ, chiêm một nễ, xả chiêm nê, sa ha"**

**Khi Phật thuyết Kinh này xong, Tuệ mạng A-nan cùng các đại chúng đều rất hoan hỷ và tín thọ phụng hành.**

**Phật Thuyết Kinh Chữa Bệnh Trĩ**

*Bản dịch: 28/8/2013, hiệu đính: 14/12/2013*

## **PHẬT THUYẾT KINH AN TRẠCH THẦN CHÚ**

*Hán dịch: Tên người dịch đã thất lạc*

*Việt dịch: Tại gia Bồ-tát giới Ưu-bà-tắc Nguyễn Thuận*

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thuở nọ, Đức Phật ở tại vườn Kỳ Thụ Cấp Cô Độc trong thành Phong Đức, cùng với 1.250 vị đại Tỳ-kheo và 40.000 vị đại Bồ-tát.**

**Lại có 84.000 chư thiên với hàng quyến thuộc cũng đều đến hội họp. Trong ấy có vị chủ lãnh của Thế giới Kham Nhẫn là Phạm Thiên Vương, Thiên chủ Đế Thích, Tứ Đại Thiên Vương gồm có: Trì Quốc Thiên Vương, Tăng Trưởng Thiên Vương, Quảng Mục Thiên Vương, và Đa Văn Thiên Vương dẫn theo 28 bộ của đại tướng dạ-xoa.**

**Lúc bấy giờ, từ Phật độ này vượt qua mười vạn ức cõi Phật, có một thế giới tên là Chúng Hoa. Trong cõi nước ấy có Đức Phật, hiệu là Tối Thắng Đăng Vương**

**Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác và Ngài hiện đang thuyết Pháp ở đó. Khi ấy Đức Phật kia sai hai vị Bồ-tát. Vị thứ nhất tên là Đại Quang. Vị thứ nhì tên là Vô Lượng Quang. Ngài bảo rằng:**

**"Thiện nam tử! Các ông hãy trao thần chú này đến Thế giới Kham Nhẫn cho Đức Phật Thích-ca-mâu-ni. Chú này mang đến nhiều lợi ích, có thể khiến chúng sanh ngày đêm an ổn. Họ sẽ có được lợi ích lành lớn lao, sắc lực, và danh dự."**

**Chú thuyết như vậy:**

**"đà trệt tha, ba ra thù lệ, thù lệ, thù lệ, lệ sa, ma đê, ma ha sa ma đê, sa mạn đế, ma ha sa mạn đế, sa lệ, sa la lệ, sa ha"**

**Khi đã tiếp thọ thần chú từ Đức Phật, nhị vị Bồ-tát này ví như vị tráng sĩ co duỗi cánh tay, liền ẩn mất ở cõi nước Chúng Hoa và hiện đến ở vườn Kỳ Thụ Cấp Cô Độc trong thành Phong Đức. Lúc ấy, hai vị Bồ-tát đó đến ở trước Phật, họ cúi đầu đánh lễ với trán chạm sát chân của Phật, rồi đứng qua một bên, và bạch rằng:**

**"Bạch Thế Tôn! Từ Phật độ này vượt qua mười vạn ức cõi Phật, có một thế giới tên là Chúng Hoa. Trong cõi nước ấy có Đức Phật, hiệu là Tối Thắng Đẳng Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác và Ngài hiện đang thuyết Pháp ở đó. Ngài đã sai chúng con đến đây thăm hỏi Thế Tôn không có bệnh và không có phiền não chứ? Khí lực có an lạc chăng? Các đệ tử của Thế Tôn không bị ma, hoặc trời, hoặc quỷ la-sát, hoặc quỷ tinh linh, hoặc quỷ ứng hình, hoặc quỷ xú uest, hoặc quỷ hút tinh khí, hoặc quỷ đói, hoặc phi phiên, hoặc kim sí điểu, hoặc quỷ xác người khô, hoặc quỷ càn-đà, hoặc quỷ dịch bệnh, hoặc quỷ khiến người cuồng loạn, hoặc quỷ loạn tâm người, hoặc quỷ dẫn đường, hoặc quỷ khởi thi, hoặc quỷ phát bệnh một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, hay cho đến bảy ngày, hoặc quỷ thường phát bệnh, và các hoạn họa khác như thế không nào loạn họ chứ?"**

**Đức Tối Thắng Đẳng Vương Như Lai sai chúng con trao thần chú này đến cho Thế Tôn, là vì muốn cho các chúng sanh ở Thế giới Kham Nhẫn ngày đêm an ổn, có được lợi ích lành lớn lao, sắc lực, và danh tiếng thơm."**

**Sau đó, hai vị Bồ-tát liền nói thần chú như trên.**

**Lúc bấy giờ Phật bảo ngài A-nan:**

**"Ông nên thọ trì, đọc tụng thông suốt, thuyết giảng cho người khác, biên chép, và cúng dường thần chú này.**

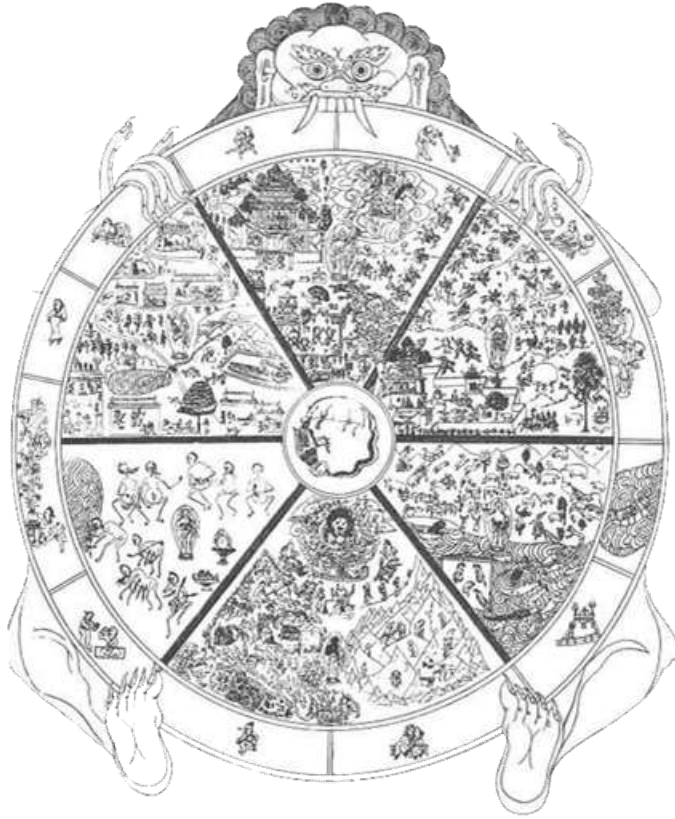
**Vì sao thế? Bởi Phật xuất hiện ở thế gian rất khó gặp, nhưng được thọ trì chú này lại càng khó hơn.**

**Này A-nan! Nếu có ai thọ trì và đọc tụng thông suốt thần chú này, thời sẽ được phước lợi rất lớn."**

**Phật Thuyết Kinh An Trạch Thần Chú**

**NGHI THỨC LỄ PHÓNG SANH**





## **BÁNH XE LUÂN HỒI**

**Gồm có:**

- **Chú Tịnh Pháp Giới**
- **Tịnh Tam Nghiệp**
- **Cúng Hương**
- **Cầu Nguyện**
- **Khen Ngợi Phật**
- **Quán Tưởng Phật**
- **Đảnh Lễ**
- **Tán Hương Cúng Phật**
- **Chú Đại Bi**
- **Kệ Giải Nghiệp**
- **Niệm Phật**
- **Chú Nguyện**
- **Hồi Hương**
- **Phục Nguyện**
- **Tam Quy**

**Dùng để:**

**Thả các loài súc vật để chúng được tự do. Để cầu phước cho người hiện tiền được sống lâu, và người quá vãng được siêu thăng cõi Phật.**

**(Thắp đèn đốt hương, đứng ngay ngắn, chấp tay ngang ngực, chủ lễ mật niệm.)**

### **CHÚ TỊNH PHÁP GIỚI**

**Án lam xoa ha (3 lần)**

### **CHÚ TỊNH TAM NGHIỆP**

**Án ta phạ bà phạ,  
truật đà ta phạ,  
đạt mạ ta phạ,  
bà phạ truật độ hám. (3 lần)**

### **CÚNG HƯƠNG**

**Giới Hương, Định Hương, và Huệ Hương Giải Thoát, Giải Thoát,  
Tri Kiến Hương, sáng ngời, chiếu khắp mười phương.  
Hiện Tiền Tam Bảo, Năm Hương cúng dường.**

**Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần, 1 tiếng chuông xá 1 xá)**

### **CẦU NGUYỆN**

**Hôm nay, đệ tử chúng con, phụng trì di giáo Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,  
một dạ chí thành, thiết lễ phóng sanh, ngưỡng mong Tam Bảo chúng mình  
và gia hộ cho (tên người mua sinh vật.....)  
đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan,  
mạng vị bình an, thân tâm thường lạc,  
và tất cả chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.**

**Nam Mô Tiêu Tai Duyên Thọ Dược Sư Phật tác đại chúng (3 lần, 1 tiếng  
chuông, xá 1 xá, đứng dậy)**

### **KHEN NGỢI PHẬT**

**Đấng Pháp Vương vô thượng  
Ba cõi chẳng ai bằng  
Thầy dạy khắp trời, người**

**Cha lành chung bốn loài  
Quy y tròn một niệm  
Dứt sạch nghiệp ba kỳ  
Xưng dương cùng tán thán  
Ức kiếp không cùng tận. (1 tiếng chuông, xá 1 xá)**

## **QUÁN TƯỞNG PHẬT**

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng  
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn  
Lưới đế châu ví đạo tràng  
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời  
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện  
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.**

**(1 tiếng chuông, đại chúng đồng tụng)**

## **ĐÁNH LỄ**

**Chí tâm đánh lễ:**

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới  
quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật,  
Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ:**

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,  
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật,  
Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát,  
Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát,  
Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,  
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ:**

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật,  
Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát,  
Đại Thế Chí Bồ Tát,  
Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,  
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)**

## **TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT**



Lư hương vừa ngún chiêm đàn,  
Khấp xông pháp giới, đạo tràng mười phương,  
Quyện thành mây báu kiết tường,  
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành,  
Pháp thân ảnh hiện rành rành,  
Chứng minh hương nguyện, tâm thành kính dâng.  
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần, 1 tiếng chuông)

## **CHÚ ĐẠI BI**

**NAM MÔ ĐẠI BI HỘI THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT (3 lần, 1 tiếng chuông)**

**Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni.**

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da,  
bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da.

Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da,  
bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế,  
tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dưng, tát bà tát đa,  
na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha.

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị,  
ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà,  
ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dưng,  
cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế,  
ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra,  
địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra.

Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê,  
thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi,  
phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da,  
hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị,  
ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô,  
bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ,  
di đế rị dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na,  
ba dạ ma na, ta bà ha.

Tất đà dạ, ta bà ha.

Ma ha tất đà dạ, ta bà ha.

Tất đà du nghê, thất bàn ra dạ, ta bà ha.

Na ra cần trì, ta bà ha.

**Ma ra na ra, ta bà ha.  
Tất ra tăng a mục khô da, ta bà ha.  
Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha.  
Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha.  
Ba đà ma kiết tất đà dạ, ta bà ha.  
Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha.  
Ma bà lệ thắng kiết ra dạ, ta bà ha.  
Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da.  
Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.  
Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (1 tiếng chuông)**

## **KỆ GIẢI NGHIỆP**

**Chúng sanh đầy có bấy nhiêu  
Lẳng tay nghe lấy những điều dạy răn  
Các người trước lòng trần tục lắm  
Nên kiếp này chìm đắm sông mê  
Bấy lâu chẳng biết tu trì  
Gây bao tội ác lại về mình mang.  
Sống đọa đầy chết thường đau khổ  
Lông, da, sừng có đở được đâu  
Dù là bay trước lặn sau  
Lưới dây tên bắn lưới câu thả mồi  
Tát cạn bắt cùng hơi hun độc  
Lúc đó dù kêu khóc ai thương  
Nằm trên chốc thốt lạ thường  
Hồn còn phảng phát nấu rang xong rồi.  
Muôn phần chết nay người cầm chắc  
May sao nhờ các bậc thiện nhân  
Cứu cho người được thoát thân  
Đến đây lại được nhờ ân Pháp mẫu.  
Vậy người kiếp hồi đầu quy Phật  
Cùng dốc lòng quy Pháp quy Tăng.**

**Chúng sanh quy y Phật  
Chúng sanh quy y Pháp  
Chúng sanh quy y Tăng (3 lần, 1 tiếng chuông)**

**Chúng sanh quy y Phật,  
Không đọa địa ngục.**

**Chúng sanh quy y Pháp  
Không đọa ngã quý.  
Chúng sanh quy y Tăng  
Không đọa bàng sanh. (3 lần, 1 tiếng chuông)**

**Chúng sanh quy y Phật rồi  
Chúng sanh quy y Pháp rồi  
Chúng sanh quy y Tăng rồi (1 tiếng chuông)  
Quy y rồi tội chướng sạch băng  
Trí khôn sáng tỏ tung bừng khắp nơi  
Phát tâm tu, sau rồi được hưởng  
Về Phương Tây vui sướng đời đời  
Lên tòa sen hưởng thanh thoi  
Không hề luân chuyển yên vui thảng ngày.  
Xin đại chúng ra tay cứu khổ  
Phát tâm cầu Phật độ chúng sanh  
Cùng nhau dốc một lòng thành  
Cầu cho thoát khỏi trong vành trầm luân**

**(1 tiếng chuông, đại chúng cùng tụng)**

## **NIỆM PHẬT**

**A Mi Đà Phật thân sắc vàng,  
Tướng tốt rực rỡ hào quang sáng ngời,  
Mày trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển,  
Mắt trong ngần, bốn biển long lanh,  
Ánh hào quang hóa vô số Phật,  
Vô số Bồ Tát hiện ở trong,  
Bốn mươi tám độ nguyện chúng sanh,  
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát,  
Qui mạng lễ A Mi Đà Phật,  
Ở Phương Tây thế giới an lành.  
Con nay xin phát nguyện vãng sanh,  
Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ.  
Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật**

**(Niệm mỗi câu dưới đây 3 lần, 1 tiếng chuông)**

**Nam Mô A Mi Đà Phật**  
**Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát**  
**Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát**  
**Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát**  
**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.**

## **CHÚ NGUYỆN**

**(Mang sinh vật ra ngoài, chủ lễ mật niệm)**

**Nguyện cho (các) người (chim, cá, rùa...)**  
**đời đời tội diệt phước sanh, bỏ thân này,**  
**đời sau gặp gỡ Ngôi Tam Bảo tu hành, chứng quả Bồ Đề.**  
**Sau khi đắc đạo rồi, ta sẽ độ cho người được giải thoát.**  
**Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát cứu thoát chúng sanh,**  
**kiếp mãn viên trần, chứng vi viên tướng, Bồ Đề Đạo độ chúng sanh.**

**(Niệm 3 lần, chủ lễ thả sinh vật. Trở lại bàn Phật để hồi hướng)**

## **HỒI HƯỚNG**

**Phóng sinh công đức, hạnh nhiệm màu**  
**Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu**  
**Tất cả chúng sanh trong pháp giới**  
**Hướng về Phật Pháp tử Đạo màu. (1 tiếng chuông)**  
**Nguyện cho ba chương tiêu tan**  
**Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời**  
**Nguyện cho con được đời đời**  
**Hành Bồ Tát Đạo cứu đời làm than.**  
**Nguyện sanh Tây Phương, Cõi Lạc Bang**  
**Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sanh**  
**Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành**  
**Các vị Bồ Tát bạn lành với ta.**  
**Nguyện đem công đức lành**  
**Đệ tử hướng tâm thành**  
**Cầu cho khắp chúng sanh**  
**Đều chứng thành Phật quả.**

**(1 tiếng chuông, chỉ chủ lễ phục nguyện)**

## **PHỤC NGUYỆN**

**Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật tác đại chứng minh.**

**Hôm nay, chúng con một dạ chí thành,**

**tì tụng Kinh, Chú, niệm Phật công đức, cầu nguyện cho Phật tử**

**Tên.....**

**Pháp danh.....**

**đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan,**

**tật bệnh bình an, thân tâm thường lạc,**

**gia đình thịnh đạt, hưởng cảnh an nhàn,**

**thiên thượng nhân gian, đều thành Phật quả.**

**(1 tiếng chuông, đồng niệm)**

**Nam Mô A Mi Đà Phật**

**TAM QUY**

**Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh**

**Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)**

**Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh**

**Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)**

**Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh**

**Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)**

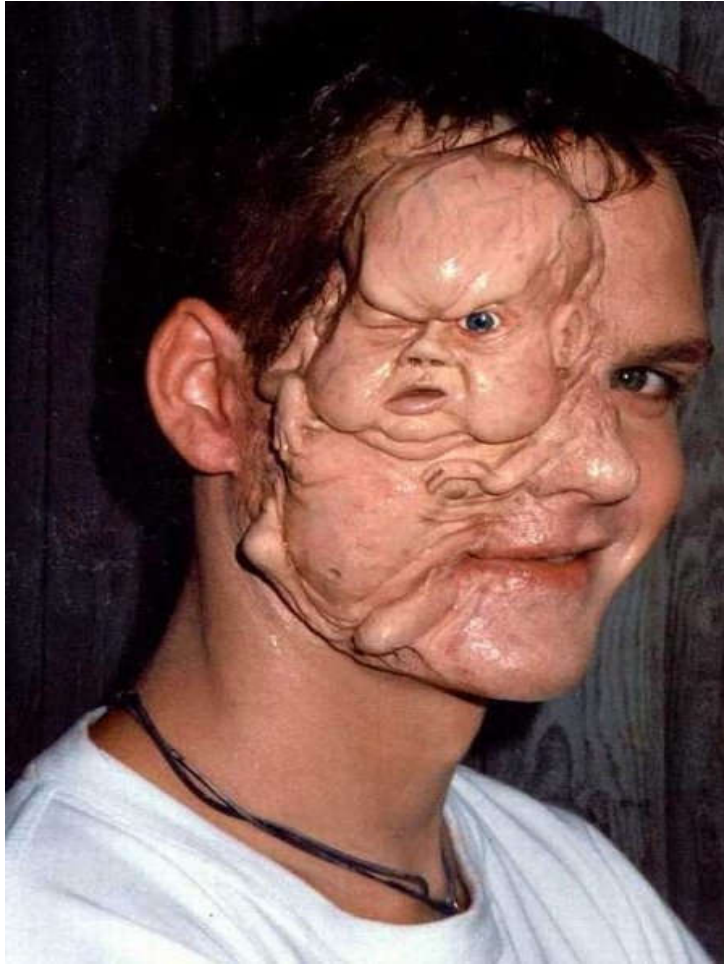


## **CÂU CHUYỆN LUÂN HỒI TRONG CUỘC SỐNG**

**+ Cục bấu trên mặt có đầy đủ ngũ quan và có thể ăn cơm nói chuyện**

**Châu Sư Huynh từ học viện Tịnh Tông ở Úc đến Singapore, đang cùng với nữ cư sĩ bị cục bấu trên mặt và Tịnh Không lão pháp sư bàn luận về câu chuyện cục bấu trên mặt của người bệnh này, đối với những người tu học như chúng ta có ý nghĩa giáo dục rất lớn. Nhân quả báo ứng theo mỗi chúng ta, bất cứ ai trên thế gian này, chỉ có điều là hình thức biểu hiện của nó không giống nhau. Trên con đường tu học chúng ta phải luôn tinh tấn, chân tu thật luyện, như thế mới có thể**

**cải biến vận mệnh của mình. Trong bài viết Cách Hữu gửi đến có bức hình khiến người ta xem xong vô cùng sợ hãi nhưng lại là một câu chuyện có thật, càng cảm ân vị Bồ Tát này đồng ý dĩ thân thị pháp, nguyện những ai xem xong đều có thể sám hối, cảm ân và buông hết tất cả. Ngày 3 tháng 1 năm 2007, tôi tình cờ gặp được một vị cư sĩ đang xem tấm hình này, còn có một vị Sa Di ni đang thuyết giảng:**



*"Đây là bức hình của một vị nữ sĩ người Singapore, trên mặt nổi một cục bướu to hình người, miệng trên cục bướu hình người này không chỉ có thể ăn cơm mà còn có thể nói chuyện. Hiện tại cô đang sống ở Tây Tạng, mỗi ngày đều có một vị Hoạt Phật giảng kinh thuyết pháp cho cô".*

**Cho nên có thể nói vạn vật trên thế gian gần mà chẳng gần, chẳng gần mà gần. Thế giới cực lạc của mười phương chư Phật cũng không phải là ngoại lệ. Nguyên bản xuất xứ: Thực chứng về sự tồn tại của oan gia trái chủ: cục bướu trên mặt hình người có đầy đủ ngũ quan, lại có thể ăn cơm, nói chuyện. Xin hãy hưởng ứng trai giới, vì bốn lý do chính:**

(1) **Tôn giáo:** giới sát, chấm dứt sát sinh hại mạng, hãy cúng lễ bằng thức ăn chay khi làm lễ tết và tuần rằm, mừng một và các ngày lễ khác, vì không thể giết chúng sinh để cầu giải thoát cho ông bà tổ tiên và người thân được, việc này thật là bất nhân không hợp với ý của trời đất được. Chúng ta hãy thường phóng sinh để hồi hướng công đức đó cho ông bà tổ tiên được hưởng công đức đó mà siêu sinh Tịnh Độ thoát khỏi tam ác đạo (địa ngục, ngã quỷ, súc sinh) thì mới là người con đại hiếu.

(2) **Bảo vệ môi trường:** chăn nuôi là nguyên tố dẫn đến trái đất nóng lên vì khí thải Mêtan (khí GAS) sinh ra từ phân gia súc, gia cầm.

(3) **Sức khỏe:** đa số bệnh tật () đều do ăn thịt mà ra, ăn chay đem lại lợi ích rất lớn cho sức khỏe và tuổi thọ của con người.

(4) **Văn minh:** chăn nuôi và giết mổ thật vô cùng tàn nhẫn, không phải là hành vi nên làm trong nền văn minh con người, (những người ăn thịt trâu và thịt chó là hai con vật có công lớn với mọi nhà mà ta đem giết thịt ăn thì đồng nghĩa làm việc cực ác tổn phúc đức rất lớn) !.

*Trích bài kệ trong Kinh Chánh Pháp Sanghata:*

“Được Quân, tương tự như vậy, Như lai là người đốt tan mọi phiền não, chữa lành mọi bệnh khổ. Như người kia nhà cháy thân cũng cháy, vì bình an phúc lạc của chúng sinh mà giải thoát tất cả ra khỏi vòng tù tội, Như lai cũng vậy, xả bỏ mọi ô nhiễm tham sân si, xuất hiện trong cõi thế như ngọn đèn soi sáng chúng sinh, giải thoát tất cả ra khỏi địa ngục, ra khỏi thân súc sinh, quỷ đói ( ngã quỷ ) hay a tu la. Chúng sinh ít tuổi hay nhiều tuổi, Như lai đều giải thoát cả.”

Khi ấy trên không rải xuống âm thanh hát lời kệ,

“Ruộng phúc tuyệt hảo

Ruộng phúc tối thắng

Đã khéo bày mở,

Hạt giống gieo vào

Không bị mất đi.

Ruộng phúc Phật đà,

**Cõi Phật thanh tịnh,  
Khai mở chính Pháp  
Của đấng Đại Hùng.  
Đạo sư vận dụng  
Kho tàng trí tuệ,  
Độ dẫn chúng sinh  
Vào cõi niết bàn.  
Xuất hiện cõi thế,  
An lạc cõi trần,  
Thanh tịnh cõi Phật,  
Những người nhiều tuổi  
Cũng người ít tuổi  
Trong toàn ba cõi  
Đều được cứu thoát  
Ra khỏi luân hồi.  
Phật đóng tất cả  
Cửa vào địa ngục,  
Cửa vào súc sinh,  
Cửa vào ngã quỷ,  
Nhờ đó thế gian  
Cũng cõi xuất thế  
Đều được thanh tịnh.”**



- Đức Phật nói về công đức được đọc tụng, nghe Kinh Chánh Pháp Sanghata:

Bấy giờ tất cả Bồ Tát có mặt trong Pháp hội cùng đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống đất, thưa rằng, “Thưa Thế tôn, công đức của một đấng Như lai nhiều bao nhiêu?”

Đức Thế tôn trả lời, “Này các thiện nam tử, các ông hãy lắng nghe, Như lai sẽ nói cho các ông biết lượng công đức của một đấng Phật đà. Lấy ví dụ đại dương có bao nhiêu giọt nước, cõi thế gian có bao nhiêu hạt cát, công đức của ngàn ấy Bồ Tát thập địa vẫn không thể sánh với công đức của một đấng Như lai. Và công đức của người nghe Chánh Pháp Sanghata lại còn nhiều hơn gấp bội, không thể dùng toán số đếm biết được. Phổ Dũng, vào thời mạt pháp, người nào nghe pháp này mà sinh lòng hoan hỷ khát khao Phật Pháp thì công đức vô lượng vô biên.”

- (Trích phần quả báo khi từ bỏ Chánh Pháp): Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, “Thưa Thế tôn, từ bỏ khinh rẻ Chánh Pháp thì phải đoạ cõi nào? Phải sinh về đâu?”

- Đức Phật dạy, “Phổ Dũng, khinh rẻ chánh Pháp thì phải tái sinh triền miên không giới hạn, vô lượng kiếp về sau trầm luân trong luân hồi. Phổ Dũng, từ bỏ chánh Pháp thì chịu đốn đau một kiếp trong địa ngục Hào khiếu; một kiếp trong địa ngục Đại Hào Khiếu; một kiếp trong địa ngục Chúng hợp; một kiếp trong địa ngục Viêm nhiệt; một kiếp trong địa ngục Đại nhiệt; một kiếp trong địa ngục Hắc thằng; một kiếp trong địa ngục A tỳ, một kiếp trong địa ngục Đẳng hoạt; và Phổ Dũng, họ phải chịu khổ đau trong tám đại địa ngục như vậy cho đến tám kiếp.”

- Lúc ấy, Đại Bồ Tát Phổ Dũng nói rằng, “Thưa Thế tôn, thật quá đau khổ. Thưa Thiện thế, thật quá đau khổ. Con không đành lòng nghe.”  
Bấy giờ, đức Thế tôn nói bài kệ:

“Như lai kể cảnh tượng  
Chúng sinh trong địa ngục  
Khổ đau như thế nào,  
Ông không đành lòng nghe.”  
“Nếu làm những điều lành  
Sẽ được quả an lạc,

Còn làm những điều dữ  
Sẽ gặp quả khổ đau.”  
“Không biết tạo nhân vui  
Thì sinh trong cõi đời  
Bị dày vò nỗi chết,  
Ràng buộc trong đón đau.”  
“Ai nhớ Phật tối thắng,  
Cấy trồng được nhân vui;  
Tin tưởng nơi Đại thừa,  
Sẽ không sa ác đạo.”  
“Phổ Dũng, ông nên biết,  
Nghiệp cũ không mất đi.  
Việc lành dù bé nhỏ,  
Quả tốt vẫn vô lường.”  
“Nơi ruộng phúc của Phật,  
Là ruộng phúc tối thượng.  
Dù chỉ gieo một hạt,  
Thu hoạch cũng lớn lao.  
Hái được bao hoa trái,  
Do trồng vài hạt mầm.  
Ai hoan hỷ chánh Pháp,  
Sẽ luôn được yên vui,

Sẽ lìa bỏ việc ác,  
Làm hết những điều lành.  
Dù cúng dường Phật Pháp  
Vỗ vện một mảy lông,  
Đến tám mươi ngàn kiếp  
Tài sản luôn dồi dào,  
Dù sinh ra ở đâu”

- Các kinh sách Đại Thừa Quý Đạo hữu có thể tải trực tuyến trên trang <http://chuatantuan.com> trong mục Kinh sách.

## **MƯỜI CÔNG ĐỨC ÁN TỔNG KINH SÁCH**

- Một là, những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.
- Hai là, thường được các thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước lửa, trộm cướp, đao binh, ngục tù.
- Ba là, vĩnh viễn tránh được quả báo phiền khổ, oán thù oan trái đời trước cũng như đời này.
- Bốn là, các vị Hộ pháp thiện thần thường gia hộ nên những loại dọa xoa ác quỷ, rắn độc hùm beo tránh xa không dám hãm hại.
- Năm là, tâm được an vui, ngày không việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.
- Sáu là, chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phúc lộc đời đời.
- Bảy là, lời nói việc làm trời người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến ngợi khen.
- Tám là, nguy chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khốn nghèo chuyển thành thịnh đạt. Nhàm chán nữ thân, mệnh chung liền được nam thân.

- Chín là, vĩnh viễn lìa xa đường ác, sinh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phúc lộc tròn đầy.
- Mười là, hay vì tất cả chúng sinh trồng các căn lành, lấy tâm cầu của chúng sinh làm ruộng phúc điền cho mình.

Nhờ công đức ấy đạt được vô lượng phúc quả thù thắng. Sinh ra nơi nào cũng được thấy Phật, nghe Pháp phúc huệ rộng lớn, chứng được lục thông, sớm thành Phật quả.

## ẤN QUANG TỔ SƯ DẠY

Ấn tống Kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên khi gặp khi mừng thọ, thành hôn, cầu phúc, thoát nạn, sám hối, cầu an, cầu siêu cho các hương linh, hãy tinh tấn phát tâm bồ đề ấn tống Kinh sách, để trồng cội phúc đức cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.

## Quy Y - Phát Tâm Bồ Đề

Con xin về nương tựa  
 Nơi Phật Pháp và Tăng  
 Cho đến khi giác ngộ.  
 Nhờ tu hành hạnh Thí  
 Cùng hạnh Toàn hảo khác  
 Con vì khắp chúng sinh  
 Nguyện trọn thành Phật đạo.

## *Kệ hồi hương*

Nguyện đem công đức này  
 Trang nghiêm cõi Phật Tịnh  
 Trên báo bốn trọng ân  
 Dưới cứu ba đường khổ

**Nếu có ai thấy nghe  
Đều phát tâm Bồ Đề  
Lúc hết báo thân này  
Cùng sinh Cực Lạc Quốc**

**Quý vị nào muốn phát tâm ấn tống Kinh sách, tượng Phật, băng đĩa, tranh ảnh, xin liên hệ:**

**Địa chỉ thỉnh kinh sách:**

**CHÙA TẢN VIÊN**

*Địa chỉ: Xã Minh Quang – Ba Vì – Hà Nội*

**ĐT: 0433.610 897**

**Website: <http://chuatantuanvien.com>**

**Email: [chuatantuanvien@gmail.com](mailto:chuatantuanvien@gmail.com)**

**Đạo Tràng Tinh Tông Học Hội Việt Nam**

*Địa chỉ: Xã Sơn Đông – TX Sơn Tây – Hà Nội*

**<http://chuakhainguyen.com> <http://tinhtonghochoi.vn>**

**ĐT: 0433.610 897 – 01676 707 765**

**Email: [chuakhainguyen@gmail.com](mailto:chuakhainguyen@gmail.com)**

